

NĂM THỨ HAI. — SỐ 49

Thứ sáu 2 Juin 1933

PHONG-HOÁ

16 TUẦN BÁO RA NGÀY THỨ SÁU 7

trang

DIRECTEUR POLITIQUE
NGUYỄN - XUÂN - MAI

DIRECTEUR
NGUYỄN - TƯỜNG - TAM

ADMINISTRATEUR
PHẠM - HỮU - NINH

XU

DÂN QUÊ

MUỐN GÌ?

Trong bài trước, tôi có nói : bạn học-thức trước khi nhúng tay làm việc cho dân phải dạy cho dân bỏ cái quan-niệm cũ về cuộc đời của họ mà theo cái quan-niệm của mình.

Nghĩa là không nên nhất nhì theo cái muôn của họ, mà phải làm thế nào cho họ muôn theo cái ý của mình, muôn cho họ đi đến một nơi tốt đẹp hơn.

Phá bỏ cái cuộc đời mê-muội, huyền-bí của họ đi, lấy cái đời hợp lý (vie rationnelle) thay vào.

Họ chú-trọng về tinh-thần quá (tinh-thần đây không phải là tinh-thần có lợi cho sinh-kế); bây giờ phải làm thế nào cho họ chú-trọng về vật-chất (vật-chất đây không phải

có cái ý nghĩa xấu-xa).

Sẽ có người bảo : đời thủa nay lại dạy người ta chú-trọng về vật-chất bao giờ!

Tôi xin trả lời : bạn thường dân một nước cần phải chú-trọng về vật-chất hơn là ngưỡng-vọng những cái vô hình.

Một người thường dân cần cái gì? Cần một túp nhà sạch sẽ, sáng-sủa, hợp vệ-sinh, cần một ngày hai bữa cơm cho ngon bồ, cần quần áo cho ấm-thân, cho lành-lặn. Phải chờ họ biết những cái đó là những cái **cần** thứ nhất trong đời họ. Họ có biết thế thì bao nhiêu sự khó nhọc của họ mới quay về một chiều : là giúp họ có được những món cần ấy.

Họ phải có cái quan-niệm vật-chất về cuộc đời như thế, thì họ mới chủ ý đến những công cuộc dân sinh một cách thiết-tha hơn bây giờ : mở mang nông công nghệ, lập nông

làng, đoàn-dề cho cách sinh-nhai của họ dễ-dàng hơn. Họ mới học lấy cách làm việc cho có phương-pháp, học lấy cái tính cẩn-kiệm phải có nếu muốn cho cái đời vật-chất mình được thành-thoi. Họ sẽ hiểu và sẽ giúp đỡ Chính-phủ trong những công cuộc về sinh-kế.

Từ trước tới nay thì không thế! Vẫn biết cơm ăn, áo mặc, nhà ở thì bao giờ chẳng cần. Nhưng họ vẫn chờ là cái cần phu, chẳng qua phải ăn mặc thì ăn mặc, miễn sống được là đủ. Chứ không can-hệ gì! Cái chủ-hướng họ ở chỗ khác.

Họ có những cái bồn-phận mà họ cho là to-tát, quý trọng hơn là cái sự cần về vật-chất. Họ quá đe lên cao những cái bồn-phận mà dân các nước khác — nhất là dân Âu, Mỹ, không có — như bồn-phận đối với thần thánh, đối với làng mạc, đối với họ hàng.

Họ làm ăn vặt-vả có được đồng tiền u?

Đáng lẽ để tiền ấy sửa lại cái nhà cho thêm ấm-cúng, cho được vừa ý, may thêm quần áo mặc cho ấm-áp, hay bô ra cho con cái học lấy cái nghề có thể nuôi sống được gia đình chung nó ngày sau, thì họ lại đem dùng mua cho con một chiếc nhiều-xã (đó là chuồng hư danh), làm cỗ-bàn để đăng-cai (đó là vì ông thần làng), hay là làm cỗ giỗ, cỗ đám ma (đó là vì lê-làng). Chừng ấy cái, họ cho là bồn-phận phải làm của họ. Làm xong những bồn-phận đó thì vừa sat-nghiệp.

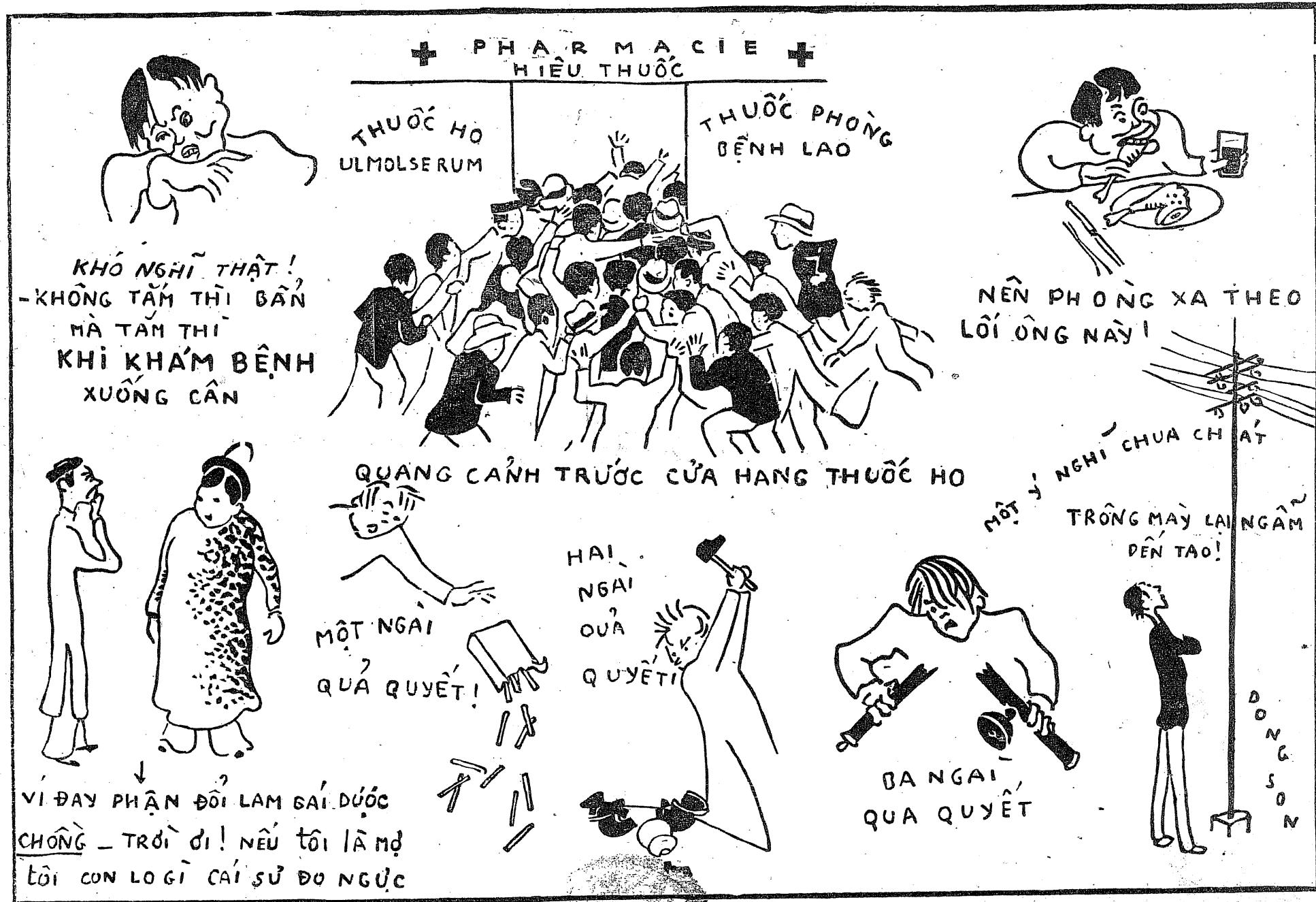
Bây giờ dạy thế nào cho họ có cái quan-niệm vật-chất về cuộc đời là tự khắc những cái kia sẽ mất.

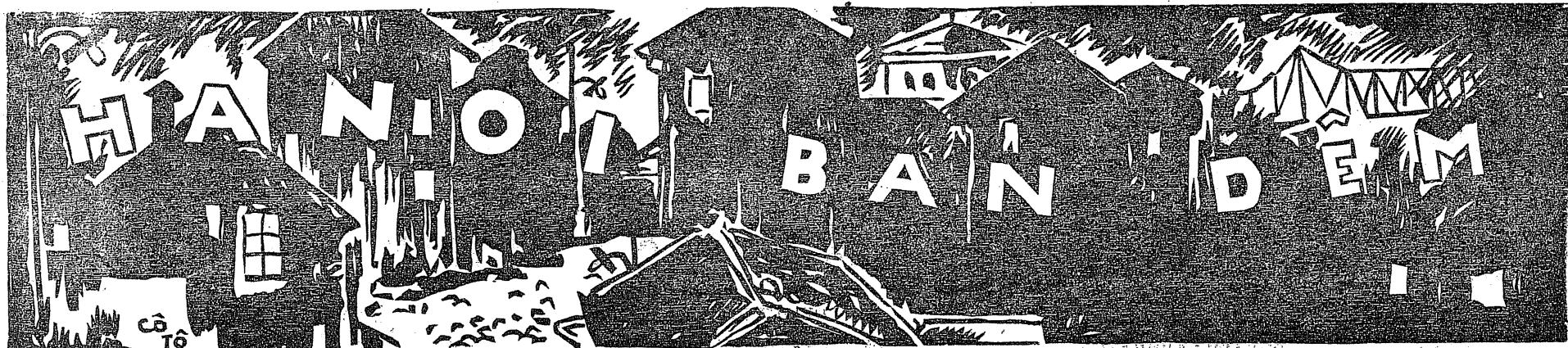
Nói tóm lại, phá bỏ cái đời mê-muội, huyền-bí của họ đi, lấy cái đời vật-chất và theo nhẽ lý thay vào.

NIHAT-LINH

(Xem bài «Lo khám bệnh» ở trang 3)

TRONG TRÍ TƯỞNG TƯỢNG CỦA ĐÔNG-SƠN





Phóng-sự về mài-dâm ở Hanoi

(Cái tệ mài-dâm ở Hanoi mỗi ngày một nhiều. Biết rõ được cái hại ấy là một sự ích lợi, chúng tôi nghĩ thế. Bài phóng-sự đây (xem Phong-hóa từ số 36) toàn là thuật những sự thật, tai nghe mắt thấy, đã xảy ra ở Hanoi, chứ không phải những truyện bịa đặt — Phong-hóa sẽ hết sức làm cho các độc-giả biết rõ những cái khổ-sở, đau người xã-hội vẫn khinh bỉ, mà họ chỉ là đáng thương...)

Hanoi... ban ngày

Nhà mụ Hai ở ngõ hàng T... là một nhà đặc-biệt, khác hẳn với các nhà chửa khác ở Hanoi, — nhà mụ cũng là một nhà chuyên các công việc "ban đêm", nhưng lại làm trong ban ngày, mà những cô con gái mụ gọi cũng là một hạng gái riêng.

Vào được nhà mụ là một việc khó khăn, không phải ai cũng có thể làm được. Phải là người vốn quen thuộc nhà mụ ta thì mụ mới tiếp, vì mụ sợ những người không kín miệng, nhô ra một chút thì có thiệt-hại cho mụ lắm.

Vì vậy chúng tôi đã phải hỏi han cách-thức, và nhờ được một người xưa nay vẫn lại nhà mụ chỉ bảo rõ ràng.

Ngõ hàng T... chỉ là một giây nhà một bên, còn bên kia là một cái trường nǚ-học. Vừa đi vừa lầm-lẫn sõnh nhau, chúng tôi bước vào một cái nhà, cửa như một cái cổng to, rồi lầu đến một cái nhà nhỏ hẹp có gác, cầu thang ở ngoài.

Lúc bấy giờ vào khoảng 7, 8 giờ tối. Tôi gõ cửa: không có tiếng trả lời, nhưng hình như trong nhà vẫn có ai đứng nghe ngóng, vì mãi sau tôi gõ mạnh trên tấm cửa sơn nâu, hì có tiếng lanh-lanh của người đàn bà đáp lại như ra ý gắt:

— Ai đấy? Hỏi nhà ai?

— Tôi đây.

— Tôi là ai?

Anh Khanh vội lên tiếng:

— Tôi hỏi thăm bà Hai...

— Bà Hai nào?

Chà, họ định hỏi vặt chúng minh chắc. Mả họ kiên gan thật, nhất định không chịu mở trước khi chưa biết rõ lai-lịch căn-cuộc chúng tôi và biết chúng tôi đến đây để làm gì.

Quả như nhời người ta nói đúng, muốn vào nhà này thì phải là chỗ quen biết hay là phải có người giới thiệu mới được.

Tức minh, anh Khanh ghé miệng vào khe cửa, rồi lên giọng hỏi to:

— Có cảnh nào mới không?

Tiếng người đàn bà lại lanh-lanh và gắt hơn trước:

— Các ông hỏi gì, chẳng có gì sất. Các ông đi cho, chẳng có đội xe bảy giờ....

Hai chúng tôi nhìn nhau. Rồi tôi vừa cười vừa nói như người đùa:

— Thôi mở ra, ba Chắn đây.
— À ra anh ba đấy à? Đợi một lát....

Cánh cửa hé mở, chúng tôi với vàng ẩn cửa bước nhanh vào: một người đàn bà có tuổi, tay cầm cái đèn hoa-kỳ. Khi thấy chúng tôi không phải là anh ba Chắn, mụ giật lùi lại mấy bước, ngạc-nhiên nhìn chúng tôi như có ý muốn hỏi, hai con mắt đưa đi đưa lại nhanh như cái cắt.

Anh Khanh thấy vậy vội dắt mụ ra đằng góc nhà rồi hai bên thi-thầm to nhỏ với nhau. Một lát, mụ hờ-hờ tươi cười, đi lại cái bàn kê sát tường châm cây đèn to, sáng chiếu khắp cả gian nhà. Đồ đạc không có

— Bây giờ thì làm gì có — các ông muốn ai thi phải bảo trước ít ra là một, hai hôm, để còn liệu chừng xem có gọi được hay không đã....

Những cô gái mà mụ Hai gọi đây chỉ có thể đi khách chốc lát trong ban ngày được mà thôi.

Ngoài những cô sen, cô đỗ mà các mụ đưa người vẫn dắt lại đây còn mấy cô vẫn ngồi trong chợ buôn bán nữa...

Mụ Hai dặn chúng tôi buổi trưa mai lại nhà mụ — rồi mụ kéo chúng tôi lại gần, thì-thầm dặn bảo phải làm như thế... như thế.

×

Các cô bán... hàng.

... Trưa hôm sau đến nhà, mụ đã đợi sẵn, lại có cả một người đàn



gi, ngoài hai cái giường kê liền nhau, cái trong che chiếc màn nâu, còn trên chiếc ngoài có người con gái ăn mặc quê đang nằm ngủ với một đứa bé con.

Mụ dắt chúng tôi bước qua cửa xuống bếp, rồi cheo cầu thang lên gác, cái cầu thang bằng gỗ lâu ngày đã gập mục nát. Cái gác này cũng hẹp như gian nhà dưới, mái thấp đứng gần chạm đầu. Giữa gác trống cồng chỉ có một cái giường, trên có chiếc chiếu cắp đồ dã rách với hai cái gối tre.

Mụ cúi xuống lấy tay chỉ cái bàn đèn để ở dưới gầm giường, vừa hỏi:

— Các ông có muốn cái này không?
— Không, chúng tôi chỉ hỏi số kia thôi....

ông, vẻ mặt láu-linh, mặc quần trắng áo trắng. Anh ta thấy chúng tôi đến, đứng dậy đón chào tươi cười nói:

— Chúng ta đi chứ...

Mụ Hai nói xen:

— Hai thầy cứ theo bác này ra đó xem, vừa ý có nào về đây bảo tôi...

Ra đến nơi thì chợ đã hơi vắng, các bà, các cô bán hàng đang ngồi ăn cơm hay đang cùng-nhau câu chuyện tì-tê buôn bán làm ăn — chúng tôi rảo qua mấy giầy hàng bán cau, bán vải: mấy cô hàng xinh xinh ngồi yên lặng, con mắt lờ đờ ngâng ngó, ý hẳn các cô đương tính nhảm tiền mua tiền bán, xem còn được bao nhiêu mua gạo buổi chiều.

Thỉnh thoảng người dân ông đi

với chúng tôi, lại ghé tai thì thầm giới thiệu cô này, cô nọ:

— Cô bán cau này trông tinh khôn? Mới có mười lăm tuổi thôi đấy — còn cô ngồi kia kia, ông có thích không?

Anh ta nói như vậy, nhưng tôi xem mấy cô đó cũng không lấy gì làm xinh cho lắm. Mà cô đáng tội, tất cả cũng chỉ có độ năm, bá cô, mà trông mặt cô nào cũng ra vẻ hèn hạ cả. Tôi đã sinh nghi: có khi mình bị lừa, vì gái ban đêm họ thiếu gì cách bày vẽ ra để kiếm tiền.

Một bộ cánh nâu, một đôi quang gánh là đủ cho cô gái ban đêm lão luyện trở nên ngời buôn bán hẳn hoi rồi. Biết đâu họ không ra ngồi đấy để lừa người.

Có lẽ, nhưng mà có cách này. Tôi giặt tay anh đàn ông, còn đang mải đứng ngắm một cô hàng vỏ: này bác bây giờ tôi muốn chấm một cô khác có được không?

Anh ta lưỡng lự:

— Cũng được, nhưng mà khó khăn lắm...

— Nghĩa là phải mất nhiều tiền chứ gì?

Anh vội gật:

— Không, không — cái ấy đã dàn... nhưng mà gọi thực quả là khó... ông đã có cô nào rồi hẳn?

Tôi đưa anh ta ra một chỗ rồi chỉ cho anh ta một cô hàng, khăn trắng ngồi giữa đám mệt thúng.

— Cô kia nhé...

Anh ta gật đầu:

— Được, ông cứ về, lát nữa tôi sẽ cho ông biết sau.

(Còn nữa)

TRÀNG-KHANH và VIỆT-SINH



TOÀ - SOẠN VÀ TRỊ - SỰ

Số 1, Boulevard Carnot — Hanoi

FONDATEUR ET DIRECTEUR POLITIQUE :

NGUYỄN-XUÂN-MAI

DIRECTEUR : NGUYỄN-TƯỜNG-TAM

DO SOCIÉTÉ ANNAMITE D'ÉDITION ET DE PUBLICITÉ

XUẤT BẢN
Nº 1, BOULEVARD CARNOT — HANOI
(Annam xuất - bản cục)

Mua báo kề từ ngày 1^{er} và 15 mỗi tháng và phải trả tiền trước.
Giấy mua báo mà không có kèm ngân-phiếu thì xin miễn trả lời.

Thư từ, bài vở và ngân-phiếu xin gửi về:

M. NGUYỄN-TƯỜNG-TAM

Nº 1, Boulevard Carnot — Hanoi

GIÁ BÁO :

BỘNG-DƯƠNG NGOẠI-QUỐC

1 năm 3\$00 5\$00

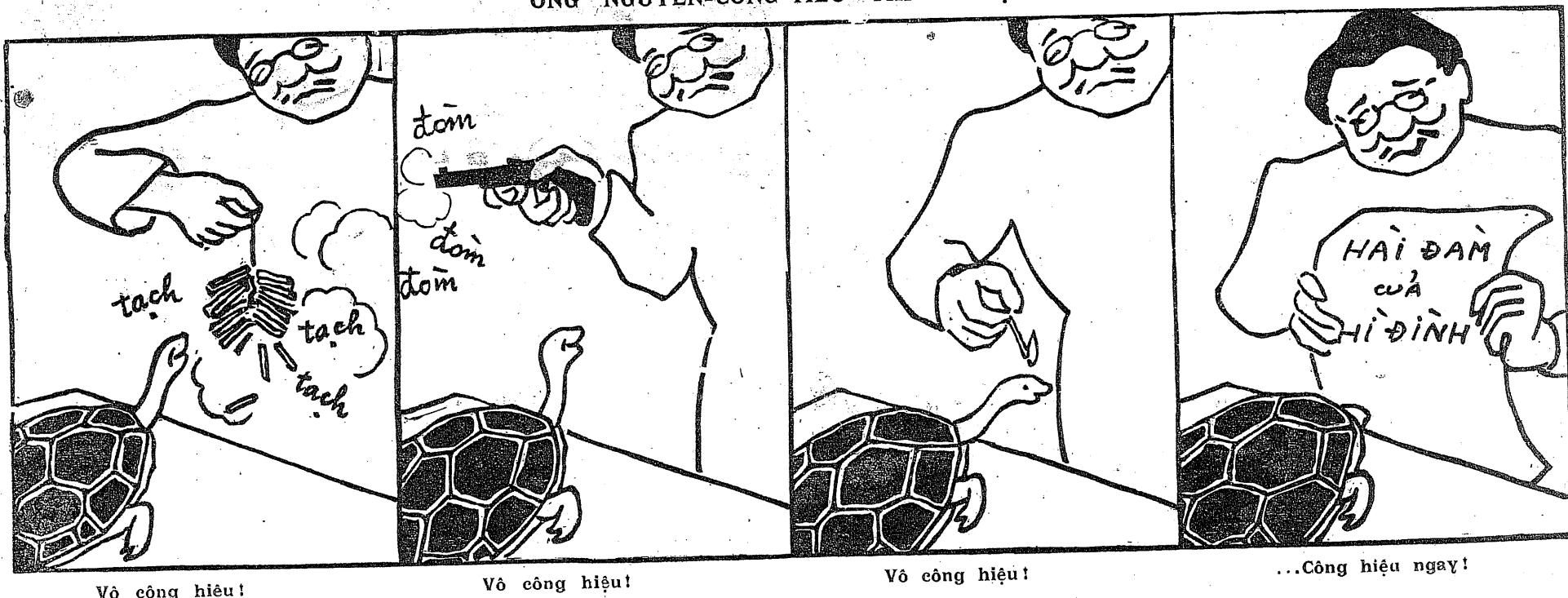
6 tháng 1.60 2.60

QUẢN-LÝ : PHẠM-HỮU-NINH

2 Juin 1933

Ông Nguyễn-Công-Tiêu mới tìm được một con rùa « cứng cỏi » không bao giờ chịu rút đầu vào trong mai.

ÔNG NGUYỄN-CÔNG-TIÊU THÍ NGHIỆM



...từ' nhỏ đến ló'm...

• Lo khám bệnh

Các quan phán, quan tham lo. Từ ngày ký nghị-dịnh bắt các ông đi khám bệnh, ông nào cũng ngày đêm tư-tưởng đến con vi-trùng lao, tưởng chừng nó to hơn con cá trắm, ông nào cũng xanh-xao, vàng-võ. Nếu nghị-dịnh kia thi hành chậm một chút nữa, chắc các ông lo nghĩ quá hóa ra lao thật mất.

Các ông lo dâ dành, trong thương-giới cũng có người lo nứa đấy.

Mấy hàng bào-ché tây và mấy hàng thuốc bắc không những không lo gì mà lại còn hớn-hở như mờ cờ trong bụng. Lúc này mới là lúc các ông phán mới sực nhớ ra rằng mình yếu, mới tìm được ra nhiều chứng bệnh lợ.

Buổi sớm ngủ dậy, ông nào cũng lấy tay rờ ngực, nắm xương sườn, thở ra hít vào xem ngực nó ra hay lép đi. Ngực có nở ra, ông cũng cho là yếu đi, ông lo... Rồi ông sực nghĩ rằng phải thở theo lối khoa-học, ông hăm-hở đi mua sách thể-thao về xem. Kế hối muộn, song cũng có ích... cho các hàng sách.

Chỉ đáng ngán cho hàng thuốc lào, thuốc lá, dâ kinh-tế, các ông lại kiêng không hút, càng thêm khủng-hoảng. Chị em dưới xóm cũng buồn, buồn vì mấy ông nhân-tình lo đi khám bệnh, buồn không xuống hát.

Chị em đến phải phái cô đại-biểu Mông-hoàn di đến từng nhà diễn-thuyết một lần nữa về nghề á-dào, họa may mới có ông siêu-lòng, can-dảm xuống chỉ cho chị em vài chầu, rồi có bị thải cũng dành. Những dùng cách này nguy hiểm cho cô Mông-hoàn lắm.

Duy có chị hàng thuốc phiện là bằng chán như vại. Phôi đèn thì chịu phôi đèn, chứ cơm đèn đèn lúc nghiên, chắc là các ông không nò-lòng nào... bỏ chỉ hàng thuốc, sai cho dành.

Các ông đã bắt đầu đi khám bệnh. Muốn đi khám, các ông phải biết những điều này :

I. Biết thở. — Muốn học thở, các ông phải hít vào dâ, rồi mới thở ra, rồi lại hít vào... nghĩa là như lúc các ông thở.

II. — Biết do ngực. — Ông nào béo không nói làm gì, ông nào gầy thỉnh-thoảng nên ngâm cái ngực xem có lép hơn cái đồng-hồ quá quýt Oméga extra-plate mồng dính, rồi thở ra do lại xem có nở hơn được í nào không.

Các cô giáo chắc là không lo : nếu có do vòng ngực, cô nào nhỏ lầm cũng được 100 phần là ít.

III. Biết khạc. — Đứng tưởng là một việc dễ, vì phải khạc ra dòn, dù mình không có dòn-mึง vậy. Có ông khạc, khạc mãi cũng chỉ ra được nước bọt, trông thấy ông bạn nhỏ dòn ra được một đĩa đầy mà thèm !

Vậy ông phán, ông tham nào chưa đi khám, nên mua sách mà học thở-học do, học khạc. Thông được mấy điều ấy rồi thì không còn lo gì nữa, dầu trong phổi nhung-nhúc những vi-trùng cũng không sao.

• Giết sâu bọ

Dân ta là một dân rất trọng vệ-sinh, ta phải hô to lên như vậy cho người nước khác họ biết. Chả thế, mà năm nào đến mồng năm tháng năm, ta cũng giở cỗ bàn kỷ-niệm một ngày sát trùng, nói nôm là giết sâu bọ.

Lễ kỷ-niệm này, ai-ai cũng làm, mà ai-ai cũng nên làm. Sáng sớm hôm mồng năm đã có rượu nếp bán : ăn một bát bằng uống mười lạng sâm, mà lại say hơn. Trưa đến, vào hè, tiết trời oi ả, đã có mận, có dưa hấu, dưa đỗ, ăn cho mát ruột. Rồi cỗ bàn, mực, vây, bống, dù các thực phẩm để mình ăn uống thỏa-thuê... thế mới biết kỷ-niệm nào lớn-lao cũng có cỗ.

Cơm xong, đúng mười hai giờ trưa mà tắm được thì thật là tiên. Thán hoặc một đôi khi tắm xong bị cảm song cái đó không hề gì, cố ốm rồi cũng

khỏi, mà cho không khói nữa thì chết là cùng. Tắm rồi, hái lá móng về ruột tay, trùng trùng thấy tất phải lùi, deo chỉ ngũ sắc trên cổ, sâu bọ trông thấy ắt phải tránh xa. Nếu nó không lùi cũng không tránh, thì mặc nó cũng được.

Nếu bắt được con thằn-lằn đem về phơi khô nấu với lá ngải, hái đúng giờ ngọ thì không còn gì bằng. Uống nước nấu ấy rất tốt : nếu khỏe thì thấy khỏe, mà nếu ốm thì hoặc là thấy khỏi, hoặc là ốm thêm.

Tết đoán-ngủ tốt là thế, hay là thế, nghĩa là thế, mà có kẻ dèm pha, dám nói rằng Tết ấy là Tết của sâu bọ, vì sâu bọ giết người, chứ không phải người giết sâu bọ.

Họ bảo rằng mùa hè có lầm sâu bọ, trong dưa có bọ, trong mận có bọ trong cỗ bàn có bọ.

Thì vẫn thế. Nhưng mình ăn mận, ăn dưa, là mình ăn sâu bọ, mà ăn sâu bọ, chẳng là giết sâu bọ ư ? Con chuột sống, mình ăn nó chết, con trùng, con sâu mình ăn, hẳn nó cũng chết.

Mà dẫu vào bụng ta rồi, sâu bọ nó còn sống, thì đã sẵn rượu nếp ở trong, sâu bọ phải một phen say lão-dảo, không chết cũng không được.

Còn bảo rằng ăn quả xanh, uống nước bẩn ắt là phải dịch tả, thi thật là ngu độn. Dịch là vi quan ôn bắt dân di linh dưới ám-phủ, chứ việc gì đến quả xanh, đến sâu bọ.

Cũng vì thế, nên hàng năm, ta lại được ăn Tết đoán-ngủ, ta lại được ăn mận, mận, ta lại được ăn sâu bọ.

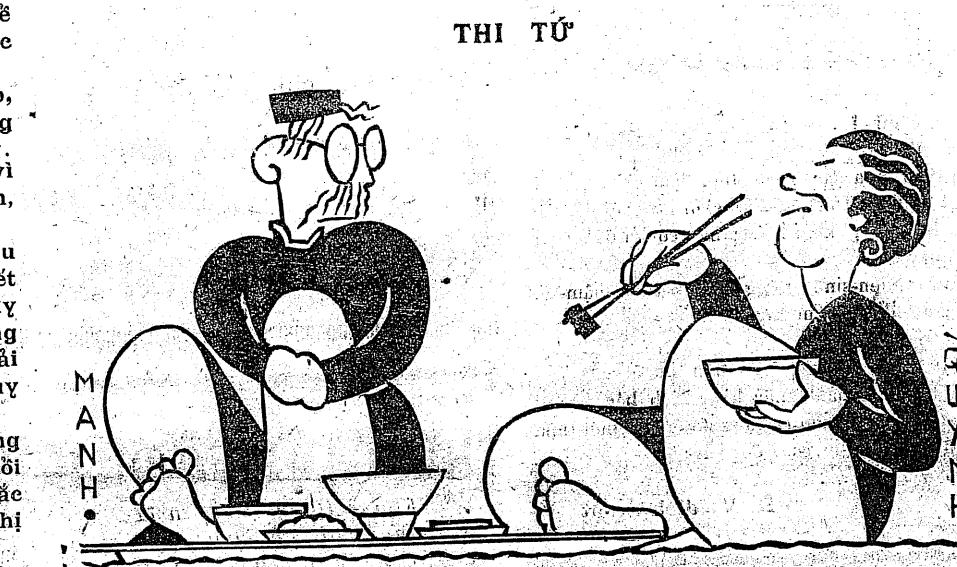
Được vậy, được ăn sâu bọ rồi, sâu bọ có giết mình, cũng eam... vì ta đã làm đủ bồn-phận đối với ngày Tết sâu bọ.

TỬ LY

Gặp khi gió táp mưa dồn,
Dùng xe AN-THÁI chẳng còn
có gì.

HIẾU XE

Số 2, phố Nguyễn-trong-Hiệp — Hanoi



Khách — Mỗi khi nghe tiếng chuông chùa, thi-tú này ra bỉ-nhân có thể làm

được một bài « Trường thiên cõi thế ».

Chủ — Còn để thi hòm nǎo săn giờ, chả, thịt quay, cơm nóng, canh sot, dê

cũng làm được « lục bài ».

(Lời của Thuần-Hữu)

PHARMACIE MODERNE VU-DO-THIN

PHARMACIEN DE 1^e CLASSE DE LA FACULTÉ DE PARIS
BẢN THUỐC TÀY THƯỢNG HẢO HANG — GIÁ TIỀN PHẢI CHẶNG

Telephone n° 495

25, 27, 29, Boulevard Francis Garnier — HANOI

Một nhà văn-sỹ kiêm đạo-đức-gia

LỜI CỦA NGƯỜI DỊCH. — Bài này nguyên-văn của một người Tàu dăng trong báo « Journal illustré du Monde », tác giả hiệu là Pei-Pei. — « La Politique du Pékin » dịch ra chữ tay.

Ký-giả đọc xong, nghĩ nên đem hiến độc-giả của báo Phong-Hoa. Vì cái ông văn-sỹ kiêm đạo-đức-gia họ Tào của Pei-Pei tiên-sinh kia, chẳng hay có ghé qua quận Giao-chết này bùa nào không, mà xem ra dẽ-tử của ngài ở nước Nam thật là đầy-rãy. Mà, ác thay, bao nhiêu dẽ-tử của ngài lại đều lấy tờ Phong-Hoa này làm kẻ đại-thù-nghịch cả, dường như thế quyết chẳng đợi giờ chung,

Nhà tiểu-thuyết họ Tào, thiên-bạ đã từng nghe danh, khống những văn tiên-sinh đã hay, đức của tiên-sinh lai đáng ca-tụng lắm nữa. Người ta lấy tiên-sinh làm gương để noi theo mà cư-xử ở trên đời. Được ra mắt tiên-sinh là từng được nghe tiên-sinh thuyết về đạo-đức: (Người ta, lúc nào cũng phải chăm-chăm đau-dấu đến việc làm điều-thiện, phải do đại-đạo mà đi. Phải nén, rèn cái lòng vật dục xuông. Ở trong nhà phải có nhân, nghĩa, đối với xã-hội, quốc-gia phải cho trung-thành. Như thế mới là một người dân hoàn-toàn. Trái lại, toàn đồ bỗ, là loài ăn bám.)

Muốn cho nước được yên ư? Tào tiên-sinh dạy trước hết trong nhà phải cho thuận đắc. Nhà được thuận, chính thân mình phải hằng ngày tu-chỉnh, ăn ở cho phải đạo làm người. Người nào cũng giữ gìn được thế, nhà nào cũng giữ gìn được thế, tất là xã-hội có trật-tự, quốc-gia thịnh-trị, lo gì mà không trở nên một nước phu-cường!

Ấy văn của Tào tiên-sinh bao giờ cũng nghiêm-nghiết như thế, khống hề có cái giọng hài ước, chế-bác ai. Tiên-sinh giữ-gìn cẩn-trọng lắm, mong cho đồng-bào nhận thấy mà theo mình đi vào con đường thẳng. Cho nên, những người được hân-hạnh biết tiên-sinh đã đành, đến những người chỉ từng nghe đại-danh tiên-sinh mà cũng bết lồng kính-phục. Thật là một nhân-vật biến có ở đời này.

Than ôi, người Tàu nào cũng được như Tào tiên-sinh thi-mấy nỗi mà nước Tàu chả cất mình lên được!

Nhung, ta hãy cố mày-mò đến gần Tào tiên-sinh xem sao đà nào! Nay, cái phòng khách của tiên-sinh, trông ngay ra sân, thật sạch-sẽ, mát-mẻ vô cùng, khống có một cái bợn. Đồ-dạc bày rát đơn-giản mà có vẻ đầm-ấm, ai trông cũng phải lấy làm thích. Song le, từ đây trở vào thi-bản-thẫu, ngõn-ngang không biết thế nào mà kẽ: Bốn năm đưa trẻ đang làm nguy, đưa này bày cố lèn bàn giấy, đưa kia đái xuống đất lấy chán di rồi lại nhảy lên giường. Buồng ngủ thật như cái ổ chuột, chỗ này, cái chồi đê cạnh bát cơm, chỗ kia, ấm nước sành vai với cái bô đê tiêu. Bao nhiêu dê, tê trẻ con tung khắp nhà. Đối với các ông tướng con, Tào tiên-sinh quát-mắng thế nào cũng không sợ, chúng vẫn nghịch nhau thường.

Tiêu-sinh được bà vợ lại nghiên xem hát. Ngày nào cũng ăn xong là phu-nhân chỉ sửa-soạn đi xem hát, con cái mặc! nhà cửa thay!

Còn cụ thân-mẫu tiên-sinh thì lại chẳng ai trông thấy mặt bao giờ; ra bà cụ vẫn âm-thầm trong xo-bếp. Lau chùi, quét dọn, ấy là công việc hàng ngày của bà cụ. Cháu đi là cũng gọi đến bà. Quần áo của bà mặc toàn đồ cũ, con ăn rãnh đê thưa. Đó là cụ thân-sinh ra nhà văn-sỹ kiêm đạo-đức-gia, Tào tiên-sinh, chúng ta từng nghe tiếng.

Nhung khoan, độc-giả hãy chứng-kien cho cái cảnh này đâ: Một hiệu sách, nghĩ vì thế đạo nhân-tâm buổi này diễn-bại, đến thương-lượng với Tào tiên-sinh viết một thiên tiểu-thuyết để cảnh-tinh cái đời suy đốn này. Tiên-sinh thuận, lui vào phòng văn, bóp trán cho ra một thiên kiệt-tác. Đầu tiên, hăng đê tự rằng:

Đ. V. dịch thuật

Có giấy nhận thực bằng khen chữa về bệnh

LÂU GIANG

(sẵn lòng giúp các người nghèo khổ chẳng may bị phải)

Bệnh lâu phát ra sưng, tức, mủ, máu, cường dương đau, đí dài buốt, dù nặng nhẹ thế nào, chỉ dùng 1 lọ thuốc trong 24 giờ đồng-hồ là dê chịu ngay, 0\$70 một lọ, 5\$ 12 lọ, mà sau khi khỏi bệnh này di độc còn lại nước tiêu khi trong khi vàng, lâu vẫn đec (filament) qui đâu tron-uốt, thỉnh-thoảng nhói ngứa, còn ra một chất nhòn-nhỏn tựa mủ; mà có khi các đầu xuong thường đau mỏi, chỉ dùng 1, 2 hộp, nặng 3, 4 hộp kiên-tinh tuyêt-lâu (thuốc triết nọc) 1\$50 một hộp là khỏi rút. Thuốc giang 0\$70 một lọ (có nhận chữa không khỏi sẽ trả lại tiền).

NHỨC ĐẦU!

Nhức đến đâu chỉ uống 1 gói khỏi miệng là khỏi. 0\$10 1 gói, 1\$ 12 gói.

Bình - Hung

89 - Pavillons Noirs (phố Mă-mây). — Hanoi — Giấy nói: 543



Tết Đoan-ngo.

Tháng năm, ngày mồng năm,
Ta ăn tết Đoan-ngo.

Duyên do bởi từ đâu?

Nào mấy ai đã rõ!

Ngày xưa chủ Khuất-Nguyễn

Làm quan ở nước Sở,

Cũng bởi cái vạ mồm,

Bị nhà vua trách quở.

Đầy ra sứ Tràng-Sa,

Để cho chừa nói giờ.

Đang ông hóa ra thẳng,

Quan Khuất mới biết khổ.

Ngán đời due, mình trong,

Bài thơ, tình thô-lộ.

Rồi dám dẫu xuống sông,

Cùng nước trong muôn thuở.

Chú khách ở bên Tàu,

Thác từ đời tam tổ..

Can chi dân Việt-Nam,

Nay còn nhớ ngày giỗ?

Nhà khó cũng chuối sôi,

Nhà giàu thi bàn cỗ.

Nhưng chẳng cũng Khuất-Nguyễn,

Chỉ cũng dâng tiên tổ.

Ta ăn tết mồng năm,

Ngâm xem thực là ngọt!

TÚ-MÔ

Hanoi, ban đêm.

Hai cô... với nhà đạo đức!

Đầu phố nô có hai cô bé,

Khắp làng chơi quen trẻ... chí già!

Em thì năm... cô chị thì ba...

Sóng kinh-tế, nên giờ thay đổi giá!

Trước bấy... năm... không cho ai mặc

cả...

Xin chiếu cố Pháo VIỆT-NAM

hiệu Bát-Tiên

Tơ ta, tơ tầu và tơ gốc — Bán buôn và bán tại

Hiệu TƯỜNG-AN

20, Hàng Gai; Hanoi

Giá phải chăng

ở xa xin viết thư về thương lượng

THUỐC LÂU VÔ ĐỊCH

Kim - Hưng - hay nhất

Dù mới dù kinh niên

Uống vào đều khỏi, rút

Không vật - vã nhoc met

Không hại đương sinh-dục

Ba kỳ núc tiếng đồn

Chỉ một ve là kiến-hiệu lập tức

Tù xưa cho đến giờ

Chưa có thuốc nào hay hơn được

Giá mỗi ve . . . 1\$00

KIM - HƯNG - DƯỢC - PHÒNG

104 bis, Route de Hué — HANOI

Đại-lý các nơi:

Haiphong 130, Rue Paul Doumer

Nam-định 28, Rue Champeaux

Huế 18, Rue Gialeng

Vinh 44, Maréchal Foch

Thanh-hóa 32, Grand'Rue

Saigon 30, Aviateur Garros

Thuốc tê-thấp giæ-truyen

Ai bị chứng tê-thấp, nhức buốt gân xuong, tê bì ngoài da, chân tay buồn miosis thường khi đầm-dứt hình nhụy kiến cắn, nên dùng thuốc thấp hiệu XONG-THÀNH là chóng khỏi, vì thuốc này hành khí-huyệt, bổ can-cốt, trừ phong thấp, là môn thuốc gia-truyền đã ngoài trăm năm, xa gần nhiều người tin dùng mà ai ai cũng đều khỏi bệnh cả. Thuốc bá-pharangoi mỗi chai 0\$30. Thuốc uống trong mỗi hộp 2\$00.

Bán-hiệu có bán thuốc giæng-mai mỗi lọ 0\$80. Thuốc hàn mỗi lọ 0\$60. Thuốc uống êm bò chòng khói bệnh, ai mắc bệnh tinh xin mời lại dùng 1, 2 lọ mới biết là thuốc thần hiệu hơn mọi nơi. Khi đã khói bệnh tinh nhưng còn noci độc, nên dùng 1, 2 hộp Dưỡng-khí bồ-thận hoàn là dứt hết noci độc, mà ích lợi cho đường sinh-dục. Mỗi hộp 2\$00. Ở xa mua thuốc viết thư gửi về có thuốc tới nơi ngay,

XONG-THÀNH
227, Route de Hué(gần 24 gian)
HANOI

TU' CAO...

Duyên con vồ

Một cô tay trổ về già,
Cùng anh phán kiết la-cù kết duyên.
Anh thời say chi lầm tiền,
Chi mè anh trẻ, có duyên, mẫn-mà.
Trúc mai xum họp một nhà,
Rõ rằng Trúc một, Mai già sánh đôi.
Mình mình với lại tôi tội,
Anh làm cho chi trưởng đời còn xuân.
Chi thời vồ đức lang-quân,
Sắm cho xe ngựa, áo quần bảnh-bao.
Ngòi đâu anh thăng bộ vào,
Anh đì sớm mận, tối đào lung thiên.
Một lần chi đê anh yên,
Hai lần chi nỗi cơn ghen tam-bánh.
Ba lần chi phát lôi-dinh,
Lót tay lá chuối lôi anh phú vè....

TÚ-MÔ

Đắt quá.

Ông Arthur Hind, một nhà triệu phú, vừa mới mất. Ông để lại bốn cái tem. Cái thứ nhất, ông mua năm 1922 trị giá 900.000 quan tiền tây. Cái tem độc nhất vô nhị ấy đắt hơn hết cả các thứ tem khác trong thế giới. Ba cái sau cũng đều quý cá: một cái trị giá 650.000 quan, một cái 600.000 và một cái 500.000 quan tiền tây.

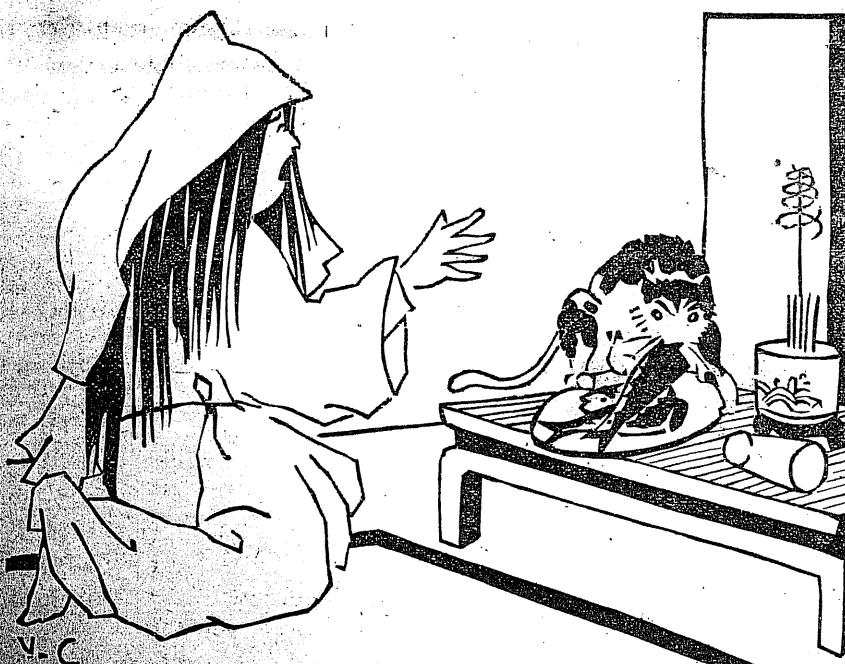
Bốn cái tem mà mua tới gần 3 triệu quan, thật là một sự lạ. Thế mới biết họ thừa tiền không biết làm gì thật. Ngồi mà ngắm một cái tem nhỏ thì còn gì là thú vị mà mua đắt đến thế. Thân người con gái tuyệt sắc cũng chỉ đền ngàn vàng, mà không bằng một cái tem!

Giá số tiền ba triệu ấy mà mua gạo cho kẻ nghèo thì có lẽ nhiều người khỏi chết đói, chết khát... Song họ chết mặc họ, nhà giàu có ai nghĩ đến họ làm gì? Ai bảo họ nghèo?

Nhưng thà quẳng tiền mua tem còn hơn là chôn của xuống đất: như các nhà cự-phú nước mình.

Tranh dự thi số 48

KHÓC CHA



— Ôi cha ôi! Ja cha ôi, mèo! mèo! mèo tha khúc cá rồi...

Hòa-bình! Hòa-bình vạn tuế!

Hitler, thủ-tướng nước Đức về phái hữu lén cầm quyền, muốn nối chí của vua Uy-Liêm xưa.

Tặng binh phí, luyện binh nhung, đuổi người Do-Thái ra khỏi cõi, nhưng vẫn nói là vì hòa-bình đấy thôi.

Đến nay, cái mặt nạ đã rơi xuống. Vừa rồi có cuộc mệt tịt lớn ở Bá-linh, kinh-đô nước Đức — hàng vạn người đến dự. Xong cuộc mệt tịt, họ đem bảy cuốn sách của ông Remarque, tác-giả cuốn «Về tây-phương không có gì lạ», là những sách nói về hòa-bình, đem đốt sạch.

Từ nay về sau, ta khỏi phải nghe các nhà chính-trị Đức giở giọng đạo-đức giả nói về hòa-bình nữa.

Mặt nạ của Đức đã rơi rồi. Bao giờ cho cái mặt nạ khác cũng rơi cả? Chắc cũng chẳng bao lâu.

Phu xe thương-lưu.

Ở Saigon, phu xe làm ăn dễ-dàng hơn ở ngoài Hanoi nhiều.

Có người cu-li có tiền săm riêng một cái xe tay, mà trong ấy gọi là xe kéo, ngày ngày kéo đi kiếm khách, không phải đóng thuế cho cai, nên họ không phải lo, họ chỉ chạy đê lấy đủ tiền chi dụng thôi.

Sáng dậy, điềm tâm băng cốc cà-phê sữa ở tiệm khách, xong họ mới bắt đầu kéo xe đi. Trưa đến, tìm bóng cây mát, ngả xe xuống, nằm đánh một giấc dài, ai gọi cũng không dậy nữa.

Chiều chiều ở sở thú (vườn Bách-thú), có khi gặp họ ngồi đọc nhật-trình ở trên cái ghế đá, cái xe kéo vứt ở vỉ đường.

Thật là một hàng phu xe tư-bản, một hàng phu xe thương-lưu.

Tái bút.

Tứ-ly đem câu truyện thật kể lại, không phải bịa đặt đê ché riêu ai, xin đừng ai động lòng.

Các ông nghị ở Trung-kỳ.

Ngồi nhìn trẻ con chơi chong-chóng, sực nghĩ đến các ông nghị-viên dân-biều Trung-kỳ.



N. C. Tiễn — Thưa các ngài, đây là bia của một ông Lạc-tướng đời Hùng-Vương thứ 26, hưởng thọ 150 tuổi.



N. C. Tiễn — Thưa các ngài, đây là bia của ông Lạc-tướng đó khi còn 14 tuổi.

...DEN THAP

Các ông có đệ lên Chính-phủ một bản yêu cầu thay đổi điều-lệ chật-hẹp của viên dân-biều. Lúc đó phần đa số nghị-viên tán-thành và hưởng ứng như ngọn nước trào ở cửa bể Thuận-an. Ai cũng có lòng mừng, mừng các ông đã có chí quả-quyết hăng-hái.

Mới đây, có một ông nghị đi công-dộng lấy chữ ký của anh em trong viện để phản đối bản thỉnh cầu kia, xin nhà nước để nguyên điều-lệ như cũ, không thay đổi gì.

Nghe đâu phần đa số nghị-viên đã tán-thành và hưởng ứng bản thỉnh cầu này như ngọn nước trào ở cửa bể Thuận-an. Các ông hăng-hái quả-quyết xin để nguyên như cũ.

Trước kia các ông hăng-hái xin đổi, bây giờ các ông hăng-hái xin thôi, tựu trung các ông lúc nào cũng hăng-hái, mà lúc nào cũng người lớn cả.

Rồi đây có lẽ các ông lại hăng-hái xin đổi điều-lệ của viện lần thứ hai, rồi các ông lại hăng-hái xin thôi... cứ thế mãi — mà cái hăng-hái của các ông nó chỉ đến thế — cho đến lúc các ông xin thôi hẳn.

Con sông Hương, nước vẫn còn chảy lờ-lờ, êm-đềm như quang-cảnh của viện dân-biều buổi hội-đồng bàn việc nước. Trong giòng sông Hương vẫn thấy phản chiếu xuống những đám mây, bức tranh vân cầu.

Nhưng tựu trung thì mấy lúc nào cũng vẫn là mây, là một vật bông-lông, chỉ ý lại vào ngọn gió mà thôi.

Ông Hy-Tống và mưu cánh chuồn.

Báo Cái Trống (le Tam tam) mới ra đời đã than-thở cho ông Hy-Tống xấu số sinh phải ngày nguyệt-ky, nên mới đây có tin đồn rằng ông sắp sửa vào làm quan ở Huế.

Hỏi ông, ông mỉm cười — cái mỉm cười chỉ ông và ông chủ ông là ông

113 số trúng
về cuộc xổ số của hội C.S.A. Hanoi
Số Độc-đắc

10.000 \$

Ngày mở nhất định vào ngày :

12 Juillet 1933

Cùng nòi giống ai người tâm huyết?

Việc thể-thao phải biết việc cần.

Mở nhà hội, lập sân quần,

Vinh riêng có mà thôi — trả lời rằng:

— Nghĩ ra làm quan, thật quá tội, tôi không dám....

Ông không dám cũng phải, vì ông có nghĩ đến chặng nữa cũng vậy.

Còn cái mỉm cười của ông, một là nó của ông, mà ông Vinh bắt chước, hai là nó của ông Vinh mà ông bắt chước.

Có lẽ ông Vinh bắt chước ông, vì ông ấy giỏi hơn ông.

Triết-lý của Bướng-Nhân.

Thực-Nghiệp Dân-Báo mới sản xuất ra được một nhà văn-si đại tài : ông Bướng-Nhân.

Nhà văn-si Bướng-Nhân ra đời, đem theo mình một món triết-học riêng, văn-si gọi là « mang-giê » chi triết-học ».

Văn-si, vì khiêm-tốn thái quá, muốn cho mọi người đều hiểu, tự hạ mình mà nói nôm-na rằng: chủ-nghĩa ăn.

Văn-si lại nói rằng : « cái « triết-học » đó phải lập nền trên mấy cách « chia của « aerbe manger » trong tiếng « Pháp » bằng không nó sẽ không thành lập mà việc đời cũng rối bét. « Áy, tức là ! « je mange, tu manges, « il mange... nous mangerons, vous « mangerez, ils mangeront... » nghĩa « là tôi ăn, anh ăn, nó ăn... chúng « tôi sẽ ăn, các anh sẽ ăn, chúng nó « sẽ ăn.... »

Thôi mà văn-si, văn-si muốn cho anh em chúng tôi biết đến món triết-học của văn-si, chúng tôi cũng xin cảm ơn, song giá văn-si để riêng món ấy văn-si ăn thì hay hơn.

Nhất là văn-si lại phải theo cách chia của chử động từ của tiếng Pháp, thì chúng tôi lại càng phải chịu. Vì chúng tôi chỉ là dân annam.

Văn-si cứ vẽ mà học cái chủ-nghĩa viết « tôi viết, anh viết, nó viết »... cho hay thì hơn.

TÚ-LÝ

Gặp cơn khủng-hoảng thêm phần khó-khăn.

Công với của ta cần gộp lại,
Việc dù to gặng mãi thì nên.

Vả chăng cũng một đồng tiền,
Còn mong chốc lát muôn nghìn

đến tay.

Trước là nghĩa sau này là lợi,
Việc nên làm, chờ đê bỏ qua.

Một đồng một vé ta mua,
và bán tại các nhà báo và các cửa hàng

lớn ở khắp các tỉnh Bắc-kỳ.

Truyện-ngắn

TÌNH ĐIỀN

Của KHÁI-HƯNG

(Tiếp theo)

Câu trả lời của Giao khiến Giao ngãm-nghĩ... mỉm cười.

Rồi câu ấy ngày nào chàng cũng nhắc đi nhắc lại, nhắc đi nhắc lại vì lòng nhân-tử hào-hiệp đối với một người khốn-khổ.

Một hôm, ngồi một mình, bỗng chàng buột mồm như nói với người trong mộng.

— Anh yêu em lắm !

Chàng ngo-ngác nhìn quanh phòng như sợ hãi một sự gì huyền-bí, vì chàng nhận ra rằng câu ấy chàng ngẫu-nhiên nói ra, nó ở tự dây trái tim, tận đáy linh-hồn bật ra mà không còn ngù một ý nghĩa nhân-tử hào-hiệp nữa.

Hôm ấy chàng thong-thả đi trên con đường đất ngòng-ngoèo lượn theo cái lạch nước nhỏ. Trong lòng chàng bối-rối, sự buồn rầu lộ ra nét mặt.

Chàng có ngòi đầu từ thương tới yêu con đường lại ngắn đến thế. Cái lòng thương nhàn-loại, thương những sự yếu hèn, đau-dớn của loài người, chàng có ngòi đầu lại trở nên tinh-ái ! . . .

Song chàng lẽ yêu người điên, tuy người điên ấy là một trang thiếu-nữ tuyệt sắc ! Phải chăng chàng chỉ yêu cái hào-nhoáng bề ngoài !

Không phải ! Quyết là không phải !

Chàng vừa đi vừa cố phân-chất, cố giải phẫu những tính-tinh của chàng, như chàng đã đem khoa-học mà tim căn-nguyên cái bệnh thần kinh-hệ của cô Cúc. Khi chàng đã đưa tư-lưỡng của chàng đi ngoắt-ngoéo hết các con đường khúc-khuỷu trong trái tim thì chàng mỉm cười, vì trong lúc mê muội chàng chỉ nhận ra được có một điều là chàng yêu.

Cái tình yêu ấy, cõi rẽ ở lòng thương người mà ra cũng có, nhưng nhất là ở sự tìm thấy một linh-hồn khác thường, linh-hồn dịu-dàng, chất-phác, ngô-ngắn của một cô gái điên. Mà ba cái tình-tình, dịu-dàng chất-phác, ngô-ngắn ấy lại rất dễ cảm động lòng người.

Chàng nhớ lại những câu nói tự-nhiên của Cúc, thì chàng thấy hay-hay, nũng-nịu vừa như tiếng trẻ thơ, vừa như giọng âu-yếm của ái-tình.

Thôi ! Chàng thực yêu rồi, yêu một cách vô lý, nhưng yêu một cách nồng-nàn và vo-vẫn ! Mà chỉ còn một tuân-lẽ nữa là chàng đã phải từ-biệt người chàng yêu ! Biết đâu, khi chàng đi rồi thì cái bệnh điên kia đã thuyên giảm bội-phản, đã hầu như gần khỏi hẳn, lại không nặng như xưa ? Xa sự dịu-dàng, xa sự âu-yếm của chàng thì chàng không hy-vọng một chút nào nữa. Rồi cái thân mềm-mại kia đáng lẽ phải chừa một tấm linh-hồn lành lợi sẽ không còn đựng một mầu trí thức con-con.

Chàng nghĩ thế thì chàng càng thấy buồn, càng thấy khổ, càng thấy thương, càng thấy yêu. Cái nhân loại bé nhỏ, bèn yếu mà xưa, kia chàng vẫn muốn đem hết tâm trí, đem hết tinh thần ra để thương-yêu thì nay đổi với chàng hình như đã chung đúc cả vào cái thân-thể mảnh-dẻ của cô gái điên.

Bước thong-thả, hai tay chắp sau lưng, chàng đương bắn-khoán tư-lụ, thi bỗng vừa dẽ một chỗ đường ngoặt, chàng thấy sừng-sững trước mặt chàng cô Cúc, vận quần áo đại tang. Cô ngã dầu, lê-phép chào chàng,

rồi buồn-rầu cất tiếng run-run sẽ nói :

— Thưa ông, tôi....

Cô chỉ nói được có thể. Nước mắt tràn-khien cô nghẹn lời. Giao vội hỏi :

— Có sự gì thế em ? Em Cúc của anh... của anh Linh.

Cúc đưa khăn lên lau nước mắt rồi lạnh-lùng bảo Giao :

— Ông nói giỏi ! Ông không phải là ông Linh. Ông không thể là ông Linh được !

Hai giọt nước mắt ngập-ngừng dưới cặp mí, Giao lo-lắng, khổ sở, dăm-dăm nhìn Cúc. Cúc bỗng cười ngọt, cái cười khoái-lạc mà Giao cho là cái cười vô nghĩa lý, vô ý thức của người điên... Chàng sung-sướng cũng cười, vì chàng cho là trí-thức Cúc tuy còn đương ở vào giữa chỗ tự-tri và vô-tri, nhưng đã hơi chịu xét đoán. Hy-vọng lầm rồi !

Nhưng nếu ông thầy thuốc hy-vọng, song người yêu liệu có hy-vọng được không ? Giao mỉm cười, cái mỉm cười của ông thầy thuốc, của nhà khoa-học. Phải, nếu Cúc biết suy-xét, biết nhận rõ sự thực hư-thi liệu Cúc có còn giữ mối cảm-tình đối với người mà Cúc nhận làm là Linh nữa không ? Ông thầy thuốc lại mỉm cười, cái mỉm cười tự-dại, cao-thượng của kẻ nghĩ-tới cái

hạng điên-rồ.

Cúc nghiêng cái đầu hơi rung động, mái tóc sẽ lung-lay trước trận gió chiều, hỏi lại :

— Vậy anh cho em là người điên hay là thi-sĩ ?

— Em vừa là điên vừa là thi-sĩ ? Cúc cười rũ :

— Thế thì anh làm.

Công-nâm-nghĩ mỉm giây, lại nói tiếp :

— Nhưng không, anh nói đúng đấy : vì xét kỹ thì em điên thực, mà khờ cho em, em lại tự-biết em điên.

Giao sững-sốt nhìn Cúc lấy làm lạ rằng lời nói của người điên sao lại có lý-luận đến thế. Chàng ngò-vực, lầm-bầm : « Không có lẽ ». Nhớ lại những câu hỏi thứ nhất của nàng khi nàng mới gặp chàng ban nãy, chàng càng nghi-lầm. Nhưng bây giờ thì sự nghi-hoặc của chàng làm cho chàng sung-sướng. Chàng mỉm cười, nghĩ-thầm : « có lẽ thế chẳng ? »

Đêm hôm ấy ở ấp Hồng-giang và ở làng Hồng-thủy có hai người thử-sوت sáng.

Hôm sau, mặt trời vừa mới rạng đông, trên con đường từ ấp tới làng, quanh co bên cái lạch nước nhỏ, đã thấy Giao thung-thăng bách-bộ. Chàng tới Hồng-thủy làm gì sớm thế ? Đến



công-trình của mình. Giao nghĩ-thầm :

“ Ta hãy bỏ lòng ích-kỷ mà mong cho cô khỏi hẳn bệnh dã ! ”

Cúc ngắm Giao có vẻ tư-lụ thì hình như cố-nhin cười mà nhắc lại lời dặn bùa nõ của chàng :

— Mẹ em mất đã được bốn, năm tháng rồi. Nay anh đến chỉ rủ em đi chơi-mát, chứ không phải đi đưa-dám. Vậy anh có yêu em không ?

Cô nói rút-câu, bén-lén cúi xuống nón giòng nước chảy. Giao thì cười ra dáng đặc-chí, trả lời :

— Anh yêu em lắm chứ !

Hai người lảng-lặng đi bên cạnh nhau. Bỗng như vì sự sung-sướng súc động tâm-hồn, Cúc lim-dim cặp mắt mơ-mộng, cất tiếng nói :

— Này anh à ! em chỉ muốn suốt đời được cùng người yêu ở trong cái cảnh dịu-dàng, êm-ái này. Anh hãy trông : con đường quanh co, dưới bóng lá cây um-tüm, bên giòng nước trong như lọc, thực Tạo-hóa đã riêng gầy nêu để tặng-hạng người biết yêu thương-thức.

Giao mỉm cười :

— Em làm thơ đấy à ? Anh xét ra có hai hạng người lích ngâm-vịnh và có tài ngâm-vịnh, là hạng thi-bá và

chàng cũng chẳng biết tại làm sao ?

Tới công-nhà cụ tú Vụ, chàng đã toan đi qua không vào, nhưng có cái mảnh-lực gì nó giữ-chân chàng lại. Chàng mỉm cười, lắc lưỡi rồi gọi-công.

Cụ tú trông thấy chàng thì vui mừng, nhưng không khỏi không lấy làm lạ về sự đến chơi sớm quá như thế. Ý chừng chàng cũng đoán được ý nghĩ-của cụ, nên nói chổng-chẽ ngay :

— Thưa cụ, hôm nay tôi lại sớm là vì thứ thuốc bồ này cần phải tiêm vào buổi sáng.

Cụ tú chắp tay cung-kính trả lời :

— Xin cảm ơn ông. Mời ông ngồi chơi để tôi cho gọi cháu ra.

Cúc nằm ở buồng bên cạnh nghe rõ tiếng Giao, thì trong lòng mừng rỡ, nhưng cô vò nắm ngủ mê-mệt, hai, ba tìn gọi cũng không dậy. Là vì đêm hôm trước, cô không chợp mắt, cô sợ sự mệt-nhọc làm mất vẻ kiêu-mị của cô, nên cô muốn tránh mặt. Còn Giao nghe có tiếng gọi mà hình như Cúc vẫn ngủ mê thì gạt đi mà rằng :

— Thôi để lát nữa tôi trả lại cũng được.

Cụ tú lấy làm ngượng :

— Thế thì làm phiền ông quá.

Ông dẽ-tói vào đánh-thức cháu dậy.

— Không nên, cụ ạ. Phải dẽ cho cô ấy nghỉ-chứ. Người mắc bệnh thần kinh-hệ cần nhất là phải ngủ nhiều.

— Cảm ơn ông, tôi không biết lấy gì trả ơn ông cho súng-dáng. Thực là ông đã cãi-tử hoán-sinh cho cháu. Bệnh cháu mười phần đã khỏi đến quâ-chín rồi.

Giao mỉm cười :

— Thưa cụ, có gì mà cụ phải nói đến on-huệ. Bồn-phận của loài người là phải cứu giúp nhau, khi mình có thể cứu giúp được. Nếu có Cúc qua được cái tai nạn này, thì tôi sẽ sung-sướng suốt đời. Há chẳng phải cụ là ân-nhâu của tôi sao ?

Chàng biết mình nói hó, — mà câu nói hó ấy chàng có ngò-dầu đã khiến ở buồng bên cạnh, cô Cúc mỉm cười-thầm, — nêu nói chĩa ngay :

— Vì cụ đã giúp tôi được cái-hạnh, cái-hạnh-phúc làm được một công-cuộc gọi là có ích cho đời.

Luôn năm hôm, Giao và Cúc luôn-luôn cùng nhau gioco chơi-mát bên bờ giòng nước. Hình như hai người cùng-tưởng đến ngày li-biệt sắp-tới nên tình-bè-bạn càng ngày càng thêm thân-mật. Có hôm buổi sáng sớm, không hẹn-hò mà hai người cùng lang-hang-duoир rằng-cậy, rồi gặp-nhau ở giữa đường. Tuy hai người không hề-ngó-ý với nhau, nhưng cũng hiểu rằng thời giờ gấp-gõ chỉ còn có trong sáu hôm, những buổi chiều ngắn-giúi dù sao giải-to-nỗi hàn-huyền.

Mà câu truyện thì có gì đâu ! Quanh-quẩn chỉ nước cùng-trời, chỉ cày-cày cùng-cỏ, vì cái mục đích nói truyện để giúp bệnh nhân biết tự suy-xét theo như khoa-học nay không còn ở trong ý-nghĩ của Giao nữa. Nay chàng nói truyện là vì một lẽ-khác, hay nói cho đúng chàng vì một lẽ-gì nữa.

Đối với chàng thì câu truyện ấy là câu truyện thường, câu truyện tự-nhiên, câu truyện dẽ có truyện. Song trái lại, đối với Cúc thì có khi cô lại phải cố ý nói ngô-ngắn một câu để chàng trưởng-rằng cô-thỉnh-thoảng vẫn-còn điên. Cô muốn thế để đứng-trước mặt chàng cô-dỗ-bền-lên, cái-bền-lên-tự-nhiên của một cô-gái-tot-dáng-trước mặt một chàng-tuổi-trẻ.

Người trong làng thì trước-lấy làm-lạ, rồi đem lòng kính-phục tài-ông « đốc-tò ». Nhưng nay thời cái-lòng-kính-phục của họ hình như không-còn-nữa. Họ thường khóc-khich-cười, chế-hạo cái-lối-di-choi-mát quá-văn-minh của cặp-trai-gái. Họ thi-thầm, tò-mò hỏi-nhau ;

« Không biết hai anh chị nói truyện-những-gì ?

Chiều hôm nay là buổi họp-mặt cuối-cùng của hai người. Ngày mai, Giao phải rời Cúc dẽ vào trường-thuốc.

Cúc vừa gặp Giao, cảm-động-quá, buột-mồm-gọi :

— Anh Giao !

Hai cặp-mắt nhìn-nhau. Hai linh-hồn, hai trái-tim : một ý-tưởng.

Sự yêu-lặng-kết-lẽ biết-bao-nỗi thương-yêu !

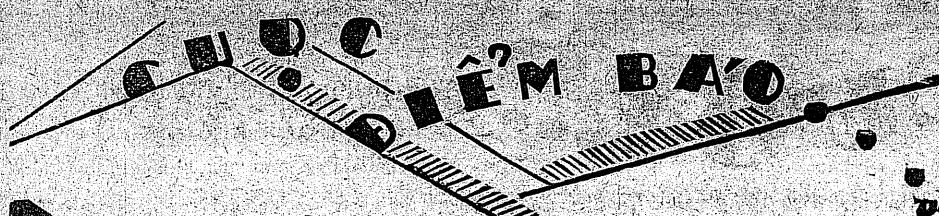
Dịu-dàng, âu-yếm, Cúc sẽ đặt-dầu vào vai Giao, ngược-mắt, nhìn-lên mỉm-cười.

Giờ-lâu... Giao ghé-tận-tai Cúc thi-thầm :

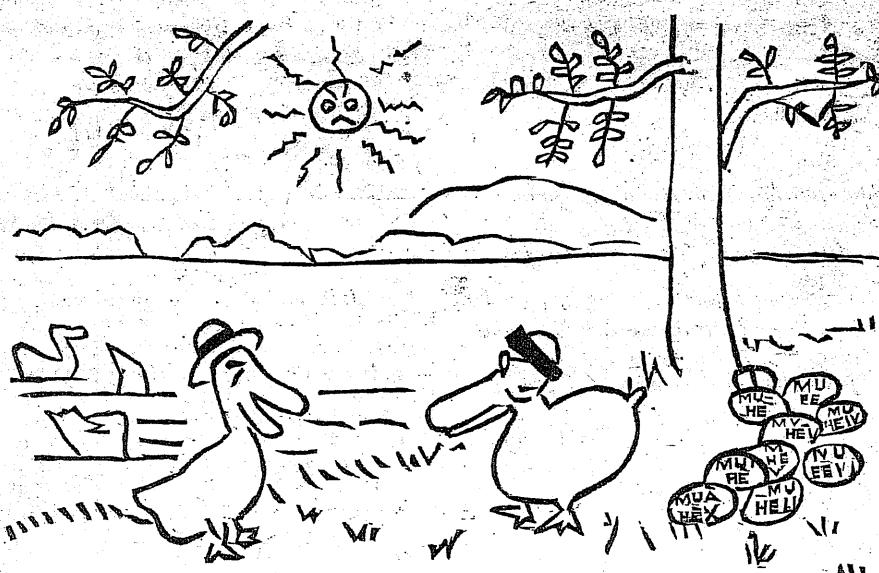
— Chúng ta điên !

Cúc cười-sẽ-gật.

KHÁI-HƯNG



Nhi-Linh vẽ bức tranh tuyệt bút này, cốt để tỏ cho độc-giả biết rằng ông Hý-Đinh đã viết trong báo Trung-Bắc 10 bài «mùa hè», mà có lẽ còn viết nhiều nữa, song bài thứ 10 khó tiêu hơn bài thứ 9, bài thứ 9 khó tiêu hơn bài thứ tám, bài thứ tám khó tiêu hơn bài thứ bảy, bài thứ bảy khó tiêu hơn bài thứ sáu, bài thứ sáu khó tiêu hơn bài thứ năm, bài thứ năm khó tiêu hơn bài thứ tư, bài thứ tư khó tiêu hơn bài thứ ba, bài thứ ba khó tiêu hơn bài thứ hai, bài thứ hai khó tiêu hơn bài thứ nhất, v.v... Nhưng vì Đông-Sơn bảo rằng có lẽ độc-giả không hiểu cái thâm ý đó nên Nhi-Linh có mấy lời này gọi là để giảng-nghĩa bức tranh tuyệt bút ấy.



— Hết «mùa hè» rồi chứ?
Hý-Đinh — Đã hết thế nào được? mới bắt đầu mùa hè!

BƯỚNG NHÂN

Tờ Thực-Nghiệp ra ngày thứ bảy có anh Bướng-Nhân.
Anh Bướng-Nhân này ý hẳn là đồ-dẹ Lê-Công-Đắc, nên khi nghe tin Lê-Công-Đắc bị dời hỏi về tội làm bài-hoại phong-hóa, anh «đau-dớn» lắm. Anh đau-dớn vì quyền sách của Lê-Công là quyền sách luân-lý, quyền sách luân-lý mà bị kết tội là làm bài-hoại phong-hóa, thì kẽ cũng đau-dớn thật.

Vì thế anh Bướng-Nhân sót thương.

Nhưng anh sót thương chưa đủ. Anh lại còn lên giọng bướng, chử bướng rằng chính Phong-Hóa cũng có ý làm hại phong-hóa như Lê-Công-Đắc.

Rồi Bướng-Nhân viết rằng:

— « Thủ mở [tờ báo Phong-Hoa trong một số trước mà] xem, nói bài kể truyện một đêm diễn thuyết mà bị đèn điện tắt, giữa thính-giả nam và nữ có sự lộn-sỗn sao đó, báo ấy viết rằng:

— « Tôi tưởng các ngài là người học thức, không ngờ khốn-nạn đến thế này!

— « Ủa hay! khốn-nạn là khốn-nạn thế nào mới được chứ... ».

Nhưng không biết Bướng-Nhân mắt mờ hay cố ý — cái ý nhô-nhen — nên Bướng-Nhân đã thuật sai hẳn cả.

Chính trong bài bà «Lê-Dư diễn-thuyết» «Phong-Hoa» đã viết:

— «.... Đèn tắt.... rồi lại sáng.... Có len vào lúc nãy bây giờ sơ tung khăn, vừa vắn tóc vừa giàn tùng tiếng:

— ... Tôi có ngờ đâu các ông là người có học thức lại cứ chỉ khốn-nạn như thế!

— Cái gì khốn-nạn mới được chứ? »

Trước hết không phải người viết bài ấy nói, mà chính là cô con gái. Sau nữa, anh Bướng-Nhân đã tự-tiên bỏ hai chữ «cứ-chỉ» mà lại thay hai chữ «ủa hay» của anh vào. Thuật sai đi như thế, để công-kích người ta là một thủ-doạn.... hèn nhát, Bướng-Nhân à,

« Các bạn yêu quý của Bướng-Nhân ơi! » Bướng-Nhân thật quá là bướng nhưng tiếc thay! cái bướng của anh ta lại chẳng phải là cái bướng thông-minh.

VIỆT-SINH

CÁC NGÀI DÙNG MŨ VÀ KHĂN, XIN ĐẾN XEM Ở HIỆU
TÂN - LONG - THỊNH
Nº 29, Phố hàng Nón - Hanoi

Có làm đủ các kiểu mũ và khăn, dáng tân-thời rất đẹp, rất kỹ mà giá hàn
hơn hết mọi nơi.

Có bán đủ các đồ dùng làm mũ và khăn như: liège, cốt mũ, vải lợp, vải
son mờ, giấy bắc, vân-vân.

Bán buôn tinh giá đặc-biệt

Có nhận "Commande" của các tỉnh
Trung, Bắc-kỳ



NÓI BUÓNG

Thiếu-niên ta già! Phai, già-làm!
Già như những ông cu ngoài nǎm,
sáu mươi tuổi.

Tôi không bi-quan đâu. Vậy mà
lắm lúc trông thấy ban trẻ già quá
mà phát sầu.

Mỗi ngoài hai mươi tuổi trông
đã ra phết-con người, nhất là ban
trẻ tôi đã có một chút vai-về gi
trong xã-hội.

Úi chao ôi! Làm nền ông nọ, ông
kia mà không đứng-dắn, người ta
cười cho đầy.

Phai lăm mà, ai bảo đứng-nên
đứng-dắn.

Này, có dí ra đường thi cái áo
phai cho chính-tè, khuỷu cổ cài thật
kin, cái khăn phai đội cho đều, khéo,
kéo lệch chữ nhân người ta cười
cho đầy.

Đi đứng phai dịu-dàng như con
gái, nét mặt phai nghiêm-trang như
ông cụ già.

Có một ông bạn trẻ tôi làm việc
ở một sở công, hay giữ-gìn ý-tú
gồm lầm. Hai mắt bao giờ cũng
cau-cau nhìn thẳng, đi thì khoan-thai,
éo-lả, nhất là cái đầu của ông
ta bao giờ cũng hơi cúi xuống.

Ông ta bảo: có khi gặp cái gì hay
hay ở ngoài phố cũng không dám
nhìn ngang nhít ngửa, vì so người
ta cho là «lác-các» trẻ con.

Nay các bạn, nếu gặp ông ta ở
dường, tôi đố các bạn làm thế nào
mà nhìn thấy một nụ cười của ông
ta-dắng. Ông ta có mùa lầy tiếng
khen: nghiêm-trang, có nét của
hàng-sóm, láng-diêng.

Có một bữa gặp ông ta ở ngoài
phố, tôi quen tính như đối với các
ban trai khác, vỗ vào vai ông ta,
cười cười nói nói mà về ông ta
trách ngay, mình là ông nọ, ông
kia phải đứng-dắn ở «ngoài đường»
mới được.

Đã nhiều lần, ông ta khuyên tôi
nên ruột rắng den, vì ông lo đến
tuổi già cứ để rắng trắng thì không
được dao-mạo.

Thiếu-niên ta suốt đời chỉ ủ-dot,
sống trong vòng cầu-nệ hão-huyền,
không biế vui, đưa mạnh-bạo,
thành ra uồng cả tuổi xuân, mất
hết khí-phách...

Thì mới lớn lên, đã phải theo
những khuôn-khổ của cụ già!

THƯỜNG-QUÂN

QUEN MỒM



— Xin bà tha-thú cho, ông nhà ta mất mà tôi không kịp về đưa đám.

— Thưa ông có làm gì! Đề bận sau cũng được ạ.

Rượu chói rất tốt

Giá một chai: 1\$80 — 1\$00 — 0\$60 — 0\$25 — 0\$12

PHÚ-ĐỨC DƯỢC-PHÒNG — 509, Phố Khách, Nam-Định

Con số 100

Xin bà con đừng quên:

rằng nhà CỤ-CHUNG chuyên dệt
các Maillot Pull-over có tiếng
xưa nay ở phố Citadelle, vì nhân
được kiều máy dệt to nhất của
người Pháp chế-tạo rất tinh-sảo,
nên đã dọn ra số 100, phố Hàng
Bông (Hanoi).

Từ nay hẳn bà con được vừa
ý và không lo gì hàng-hóa người
minh còn kém hàng ngoại-quốc
bè nào.

Bà con, xin hãy bảo-tồn lấy
công-nghệ nước nhà.

CỰ - CHUNG
100, Rue du Coton. — Hanoi

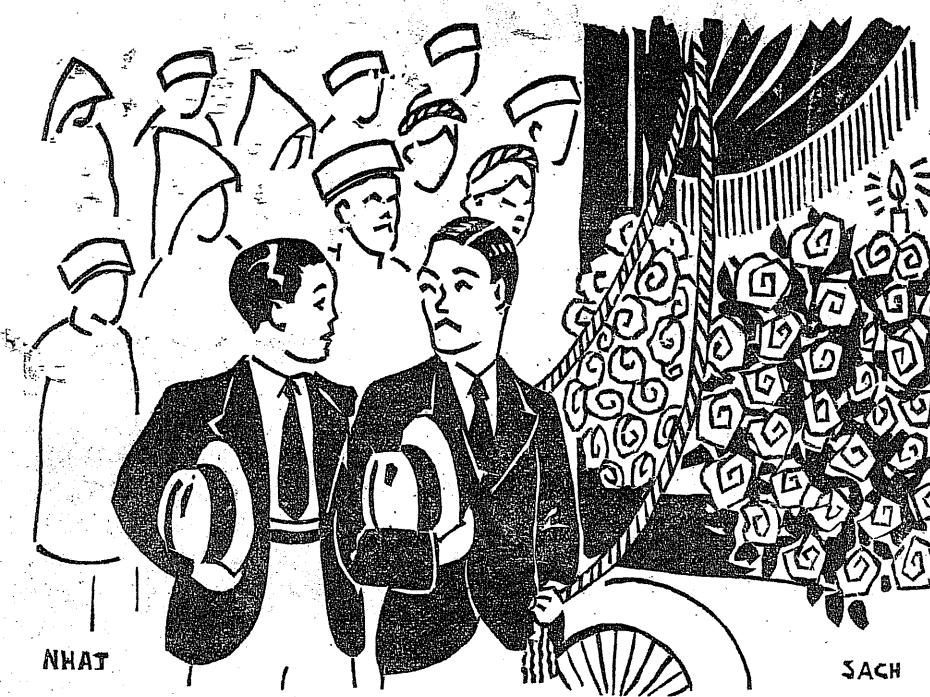
MUỐN CÓ ẢNH CHỤP LẤY
MỸ THUẬT
NÊM LẠI
HƯƠNG — KÝ

NGỌC-HỒ

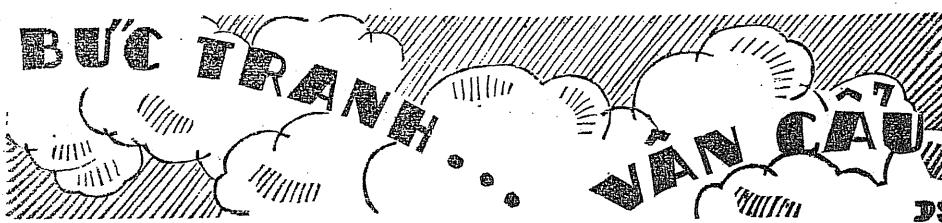
6 - AVENUE BEAUCHAMP - 6

Bán rượu bia, nước chanh,
kém, bánh ngọt, các món
dùng ăn sáng, ván ván
Chỗ ngồi trong nhà, ngoài
sân, lịch-sự, sạch-sé, mát-
mẻ. Giá phải chăng.

NHỚ THƯƠNG



— Trông vẻ bắc đau đớn chẳng khác gì thân nhân.
Tôi chỉ buồn vì chót hẹn với mẹ cháu về sớm để đi ăn cỗ... tôi lo
về muộn mất!



Mỹ-thuật

Cuộc trưng bày các tranh vẽ của các họa-sĩ trường mỹ-thuật được nhiều người đến xem lăm, tuy rằng người mua không có mấy.

Các ông Nam-Sơn, Lê-Phồ, Ng. Phan-Chánh Tô-ngọc-Vân... vẫn vẫn, đều là những họa-sĩ có hy-vọng về sau này, mỗi ông có một lối vẽ riêng tùy theo tính tình, và mỗi ông lại ưa vẽ một hạng người.

Nếu cái vòng luân hồi mà có, thì Nam-Sơn kiếp trước hẳn là một ông sư châm tu. Ông này chỉ thích vẽ sự với tiêu. Bức vẽ ông sư dưới gốc thông của ông thực là một bức vẽ nét già giặn — tuy nhiều các bà đến xem đều cho là ông vẽ một người... ăn mặc nhởn độn, nhưng đó là một ý kiến của những người không biết mỹ-thuật, trưởng cũng không quan hệ gì.

Ông Lê-Phồ và ông Nguyễn-phan-Chánh là hai họa-sĩ thích... con gái (tôi cũng vậy). Ông Lê-Phồ thích con gái từ 15, 16 tuổi trở lên, còn ông Phan-Chánh thì lại ưa gái non hơn một chút. Những bức vẽ của ông, như «phụ đồng tiên», «cô dâu»... đều vẽ những cô con gái ngây thơ, non nớt, đáng yêu lắm. Những cô thiếu nữ Hà-thành đến xem, không phục lý nào cả. Họ bảo nhau: đời trước nhà ai, mặc áo nâu, quần khăn vuông như con đỗ mà lại đi giàn hài bao giờ! Mỹ-thuật gì thì mỹ-thuật, chứ con sen nhà tôi mà lại tấp tênh đi giàn hài thì tôi tát cho xấp mặt!

Nghe họ nói cũng có lý.

Còn ông Tô-ngọc-Vân — ông này có những bức vẽ sơn nhiều mùi, đậm thắm, diễn được hết cái linh động của ánh sáng. Không như các họa-sĩ khác, chỉ chịu được cái mùi dịu-dịu ông Vân mạnh bạo đặt những mùi rực-rỡ, rõ rệt, những mùi «nóng». Phải, nếu đã ưa sự thật, thì cảnh sương mù hay cảnh nắng chói lọi đều đáng vẽ cả.

Có người bảo: ông kiếp trước là mán, nên ưa vẽ những khuôn mặt mập, mập vẹu, mũi tẹt, mắt xếch, trông buồn lăm. Ông cứ theo đúng sự thật, nếu khuôn mặt người ta đều dặn, thì ông làm méo của người ta đi làm gì?

Tuy vậy, bức vẽ «người con gái thiên» của ông đã có người mua rồi.

Ông Trần-Phèn cũng bày ba bức vẽ. Tranh của ông chắc hẳn vẽ vào ngày mưa bụi, bùn lầy, nên các mùi của tranh ông nó lành lạnh, xam-xám, bẩn thỉu thế nào. Nhưng được cái có những người ông vẽ có vẻ Annam nhất.

Lần này các bạn gái đều lấy làm lạ rằng không có tranh của cô Lê-thi-Lựu. Thật là một sự đáng tiếc. Nghe đâu cô còn đang bạn vẽ một bức «tĩnh vật» (nature morte) ở trong có nhiều hoa và quả.

Còn tranh của ông Thuận, sơn của ông Trần, hai bức tượng của ông Khánh cũng đều khéo đẹp cả.

Nhời dặn — Muốn cho những người đi xem biết được tranh vẽ gì, các họa-sĩ nên viết những tên bức tranh bằng chữ quốc-ngữ. Chứ như bây giờ chỉ thấy chữ nho và chữ tây, thì không ai hiểu họa-sĩ là người nước nào?

VIỆT-SINH

TRUYỀN VUI

QUÝT NGỌT, RUỐC NGON

rằng Tư và Văn mở trộm ngăn sách Thức lấy hết quít ngọt ra ăn rồi đem quít thực chua thay vào.

Chứng nào vẫn giữ tắt ấy.

Hai tuần lễ sau, Thức lại mang vào trường một phäu ruốc. Ruốc ấy, chính tay vợ Thức cẩm-cụi làm ra, nó vừa trắng vừa bông, trông đã dủ ngọt rồi. Lần này Thức muốn trêu tức hai bạn, nên không bọc giấy, cốt cho họ trông thấy mà thèm, vì Thức tin cậy ở cái khóa chữ của Thức lầm, chắc mầm đầu hai anh kia có tài thánh cũng không mở nổi.

Nhưng than ôi! Thức không tinh tới cái tài thao-lược về khoa mở khóa của Văn, dù là khóa chữ mặc lòng. Chàng ta chỉ dùng chiếc khăn con kéo đi kéo lại một lúc là cái lò-so khóa chữ bật ra liền.

Sáng hôm ấy cũng như mọi sáng, Thức lấy chiếc bánh bồ đội ra rồi lén vào buồng học, tới ngăn sách, dương mục-kính cận thị nhìn chữ khóa để mở. Rồi hé cửa ngăn thò tay, bốc ruốc trong phän cho vào giữa bánh.

Thức tay cầm bánh trả lại buồng ăn thì thấy Tư và Văn đương ngồi gặm xuông môi người một cái bánh hai xu. Thức mỉm cười, nửa ra chiều thương hại, nửa ra chiều chế-nhạo. Tư và Văn vẫn thản-nhiên như không lưu ý tới.

Thức ngầm-nghĩa cái bánh của mình thông-thâ hổ vào môi của một miệng thực con nhai ngòn ngọt. Bỗng chàng nhở phi ra. Ruốc của chàng mọi khi vừa dòn vừa thơm hôm nay lại vừa dai vừa ngọt.

Thì ra không phải ruốc nữa, mà chỉ là giấy bẩn xé vụn mà Tư và Văn đã đánh tráo vào trong cái phäu của chàng, để lấy hết ruốc ra ăn với nhau.

Không ngần-ngừ một chút nào, Thức tức chay nước mắt cầm chiếc bánh ném mạnh vào mình Văn, ruốc giấy bẩn xé vụn rơi tung-tóe cả ra bàn.

Một bài học luân-lý và triết-lý: Để có vợ khéo biết mua quít ngọt và làm ruốc ngọt thì bao giờ cũng có bạn hiền ăn mất quít ngọt và ruốc ngọt ấy.

KHÁI-HƯNG

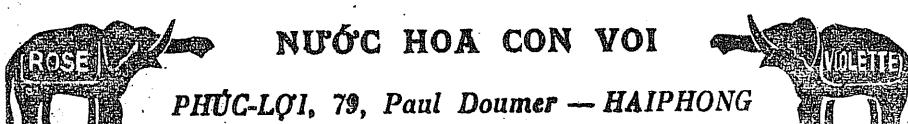


VẼ ẢNH TRUYỀN THẦN BẰNG THAN HAY MỰC TÀU THẬT GIỐNG, THẬT KHÉO, KHÔNG PHAI MÀU

ảnh 50 x 60 2\$90

Ở xa xin gửi ảnh về cho TRƯỜNG-TRỌNG-BÌNH
Office Indochinois du Travail — 81, Route Mandarine, Hanoi

Có nhận gửi hình đi các nơi theo lối linh hóa giao ngã.



Jasmin, Violette, Narcisse
Quelques Fleurs

1 lọ 8 grammes 0\$20, 1 tá 1680
1 lọ 6 grammes 0.30, 1 tá 2.70
1 lọ 20 grammes 0.70, 1 tá 8.30

Fleur d'Amour, Rose, Menthe

1 lọ 8 grammes 0\$15, 1 tá 1\$50
1 lọ 6 grammes 0.20, 1 tá 2.00
1 lọ 20 grammes 0.60, 1 tá 6.00

Bán buôn và bán lẻ, tiền trước bản-hiệu chịu.

Các hiệu cao mua pha lại hơn các thứ khác nhiều lắm.



(1) Hội kiến

Vào khoảng chín giờ sáng, trong khi Lộc ở sở và Huy đi học Mai lúi-huí xới mẩy gốc hồng ở vườn trước cửa. Mai vốn là một cô gái quê hay làm, không mẩy khi chịu ngồi rồi, nên thường phải bầy ra công việc nọ kia cho có bận-biên đỡ buồn. Nhất là mẩy hôm nay, ngồi một mình, nàng lúc nào cũng không yên chán yên tay được, tuy nàng có thai nghén đã năm, sáu tháng, và trong người mệt nhọc, chân tay rời-rã.

Là vì hễ nàng ngồi một mình không làm gì thì tâm-trí nàng lại dễ cả vào mọi sự xảy ra mẩy hôm nay, và có lẽ sẽ xảy ra còn nhiều. Cái tâm-linh nàng có báo cho nàng biết trước như thế. Rồi nàng tưởng-tượng ra những cảnh ghê-gớm, những cảnh lìa rẽ, bơ-vơ, đau-ốm, không cửa, không nhà, không người thân-thích...

Bỗng có tiếng người gọi đồng. Mai vội vàng chạy ra. Một bà vào chạc nǎn, sáu mươi, nhưng da dẻ còn hồng-bào mà tóc chỉ hơi đốm bạc, ở trên xe cao-su nhà bước xuống, mỉm cười, hỏi :

— Tôi hỏi thăm cô, đây có phải nhà cậu tham Lộc không?

Mai, mặt tái mét, vì tuy nàng không nhận ra là ai, nhưng nàng đoán chắc đó là bà ánh. Nàng ấp-úng :

— Bầm cụ vắng, ... nhưng... ông tham cháu di làm vắng.

Bà vẫn mỉm cười, sể gật :

— Tôi cũng biết thế, mà vì biết thế tôi mới đến đây... Nay tôi hỏi: Có phải cô là cô Mai không?

Mai cúi đầu, run sợ, sể đáp :

— Vắng.

(1) Xem Phong-Hoa từ số 36.

KHÁI-HƯNG soạn

Bà kia bước vào sân ung-dung nói :
— Tôi là mẹ cậu tham Lộc, tôi đến xem chỗ cậu ấy ở có được rộng rãi, mát mẻ không?

Mai, vờ giật mình :

— Bầm bà lớn tha lỗi cho con, con không biết.

— Có lỗi gì mà phải tha. Vậy tôi muốn nói truyện với cô, cô có sẵn lòng tiếp truyện tôi không?

Mai gương tươi :

— Xin rước bà lớn vào chơi.

Mai mời bà ánh ngồi ở phòng khách rồi chạy vội vào trong buồng mặc áo đen. Khi nàng ra vẫn thấy bà ánh đứng tì-mỉ ngắm hết các thức bầy trong phòng, Bà ánh bảo cô :

— Ở đây mát nhỉ. Mà nhà cửa có ngăn nắp lắm.

Mai nghe câu khen trong bụng đã hơi mừng, khâm-nhum mới :

— Xin rước bà lớn ngồi chơi a.

Bà ánh gật :

— Được! mặc tôi.

Rồi bà ngồi xuống ghế, bảo Mai :

— Mời cô ngồi.

Mai lẽ phép :

— Bầm bà lớn, con không dám.

Bà ánh đăm-dăm ngắm-nghĩa Mai từ đầu đến chân, khiến Mai run sợ, cúi mặt xuống, hai tay nắm chặt lấy lưng tựa chiếc ghế. Bà ánh gật gù, thong-thả nói :

— Tôi nghe cô cũng biết chữ nghĩa, cũng học đạo thánh-hiền thì phải?

Mai biết là bà ánh bắt đầu khai chiến, quả-quyết ngưng phắt đầu lên đáp lại :

— Bầm bà lớn có thể. Thưa nhỏ con có được học chữ nho và khi thầy con ngồi dạy học ở nhà quản

Tranh của Đông-Sơn

huyện Đông-anh, con cũng có theo học với các cô con quan huyện.

Bà ánh vẫn còn nhớ rành-mạch cái thời kỳ ở huyện, mà bà cũng không quên được nét mặt và dáng điệu Mai. Nhưng bà không muốn nhớ tới, nên nghe Mai nhắc lại truyện cũ thì bà tìm cách nói lảng sang truyện khác :

— Năm nay cô bao nhiêu tuổi?

— Bầm bà lớn con hai mươi.

— Cha mẹ cô làm nghề gì?

Mai nghe bà lớn lục-vấn như bắt một người có tội cung khai mọi điều thì nàng nén lòng tức mà trả lời cho song truyện :

— Bầm cha con đậu tú-lai và đã mất rồi. Mẹ con cũng vậy.

Bà ánh cười :

— Thảo nào!

Hai chữ "thảo nào" đi liền với cái mỉm cười khinh-bỉ làm cho Mai ứa nước mắt. Nhưng bà ánh sợ Mai không hiểu lại nói tiếp theo :

— Con có cha như nhà có nóc. Cô là gái mà lại bồ-côi cha mẹ thì tránh khỏi sao được sự lầm-lở bậy-bạ.

Mai tái mặt, cất tiếng run-run đáp lại :

— Bầm cha con cũng mới mất, con vừa đoạn tang. Ý chừng bà lớn cho con là một đứa vô giáo-dục hẵn?

Bà ánh không trả lời, đăm-dăm nhìn Mai, khiến nàng sợ-hãi cúi mặt. Bà hỏi :

— Vậy cô có được cha cô thương yêu không?

Mai không ngần ngừ :

— Bầm bà lớn, cha con thương con lắm.

— Vậy chắc cô cũng hiểu tình cha con thế nào thì tình mẹ con

cũng thế, có lẽ tình mẹ con còn khắng khít, âu-yếm, thân-mặt hơn nhiều.

Mai biết là bà ánh nói năng gang thép và chỉ cốt bày mưu đưa mình vào tròng, nên đứng lảng-lặng cùi đầu không dám trả lời hấp-tấp. Thấy Mai đứng im, bà lại nói :

— Đem truyện mẹ con tôi ra nói với cô, tôi thực lấy làm ái-nại. Vì một là cô không muốn hiểu, hai là cô không đáng nghe. Thắng Lộc nó muốn nói tốt có đến đâu với tôi song tôi nhất định cho rằng ở ngoài vòng lẽ nghi, vượt hẳn quyền thiếc bà thì dầu sao một người con gái cũng không thể là một người con gái có đức-hạnh được. Bởi vậy đã mấy lần tôi định đến đây nói rõ mọi lẽ cho cô hiểu, mà tôi vẫn ngân-ngại không muốn đến.

Mai đưa vạt áo lên lau nước mắt. Bà ánh mỉm cười :

— Cô đừng vội giận. Thà rắng mắt lòng trước còn hơn được lòng sau, cô a. Vả tôi đến đây hôm nay mục-dịch chỉ cốt cùng cô nói hết các lẽ phải trái, hết mọi điều gần xa. Vậy cô nên ôn-tồn, tĩnh-tâm mà nghe tôi thì hơn. Cô khóc có ích chi?

Mai lau nước mắt, mắt lại ráo hoảnh. Lòng phẫn uất của Mai đã lên đến cực điểm. Cái linh-hồn lảng-mạn của nàng hình như đã bồng-bóng bột-bột.

— Cô ngồi xuống đây đứng thế mỏi chân, vì câu truyện tôi nói với cô còn dài.

Mai lảng-lặng kéo ghế ngồi :

— Con xin phép bà lớn.

— Được cô ngồi. Ban nãy tôi hỏi cô rằng cô có hiểu cái tình cha mà nhất là mẹ thương con đến bậc nào

CÚỘC THI MEN RƯỢU

Nâu rượu nam phải có thứ men toàn những vị thuốc
bổ ích cho người uống

Vậy ai có các thứ men tốt thì đem lại thí-nghiệm ở lò
nâu Bắc-ky Nam-Tưu Công-Ty tại Văn-diền. Nếu được
như ý thì Công-Ty sẽ dùng. Ai muốn hỏi gì về việc ấy
xin lại Hội-sở, 34 Quai Clémenceau (Hàng Nâu) — HANOI

không? Tình cốt nhục dẫu loài cầm thú còn có, huống chi là người... Chả nói thì cô cũng thừa biết rằng Lộc là con một của tôi thì tôi lại càng thương lắm.

Bà cảm-dộng quá, đưa chiếc khăn tay mầu đỏ lên lau nước mắt.

Tôi chỉ có một mình nó là trai... vì thế tôi muốn cho nó phải là người hoàn-toàn.

Mai mỉm cười:

— Bầm bà lớn, thế nào là người hoàn-toàn?

Bà án nói rất thong-thả, dẫu từng tiếng:

— Tôi không muốn cô ngắt lời tôi như thế. Cô không biết thế nào là người hoàn-toàn à? Điều thứ nhất là phải trai không trộm cắp, gái không dĩ thô.

Bà vừa nói vừa nhìn Mai, nhưng Mai cũng chẳng vừa, rất lè-phép trả lời:

— Bầm bà lớn, nếu chỉ cần có thể thì ông tham nhà hẳn là người hoàn-toàn.

Bà án rất điềm nhiên, làm như không lưu ý đến lời hồn xược của Mai, nói tiếp luôn:

— Nếu tôi không đoán sai, thì cô kinh trong và yên mến con tôi lắm.

Mai cố kiên-nhẫn, nhưng đến đây thì nàng không thể giữ được nữa, liền òa lên khóc. Bà áu lắc đầu.

— Cô nên theo gương tôi mà ôn-tòn nói truyện chứ khóc có ích gì!

Mai kẽ-kẽ:

— Nếu bà lớn hiểu được tấm lòng luyến-ái của con, thì bà lớn không nỡ khinh-bỉ con. Bầm bà lớn, vì con yêu... anh... vì con yêu ông Lộc mà con đã hy-sinh hết cả danh-tiết cùng là tính-mệnh của con. Sau khi thầy con mất đi, con tưởng ở trên đời chỉ còn yêu có một người là em Huy con, ai ngờ khi con gặp ông Lộc, con mới biết là con lầm.

Bà án vò hỏi:

— Vậy ra cô có em nữa đấy?

— Vâng em con đương theo học năm thứ tư trường Bảo-hộ. Em con nó coi con không những như một người chị, mà thực như một người mẹ. Mà đối với em con, con có thể hy-sinh tính mệnh để em con được sung sướng... Bầm bà lớn, bà lớn có cho phép con kề lại đầu đuôi câu truyện hầu bà lớn nghe không?

— Được, cô cứ kẽ.

— Bầm bà lớn, sau khi nhà con bị sa-sút, cha con mất đi thì chị em chúng con bơ-vơ không nơi nương-tựa. Nhà thì không bán được, con

thì bị một người cường-hào định hà-hiếp, em Huy con thì vì không có tiền trả học-phí suýt bị đuổi. Trong lúc quẫn-bách, con đã loan lấy một ông hàn cự phú, không phải là để tìm chỗ nương thân, vì xin thú thực, con không hề tưởng đến thân con. nhưng chỉ cốt dể giữ được lời hứa với cha con trong khi hấp-hối: là thay cha con mà nuôi cho em con ăn học thành tài và trở nên người hữu-dung.

Bà án không muốn dề Mai trông thấy mình biếu-lộ sự cảm-dộng toan gạt di và nói lảng sang truyện khác:

— Tôi hiểu cô rồi, nhưng...

— Bầm bà lớn, con đã xin phép bà lớn kẽ hết đầu đuôi câu. truyện Trong khi con bị quẫn-bách như thế, thì con gặp anh, xin bà lớn cho

nếu, bầm bà lớn, vì hạnh-phúc của anh con, con có phải hy-sinh đến lễ-nghi nữa, con cũng làm.

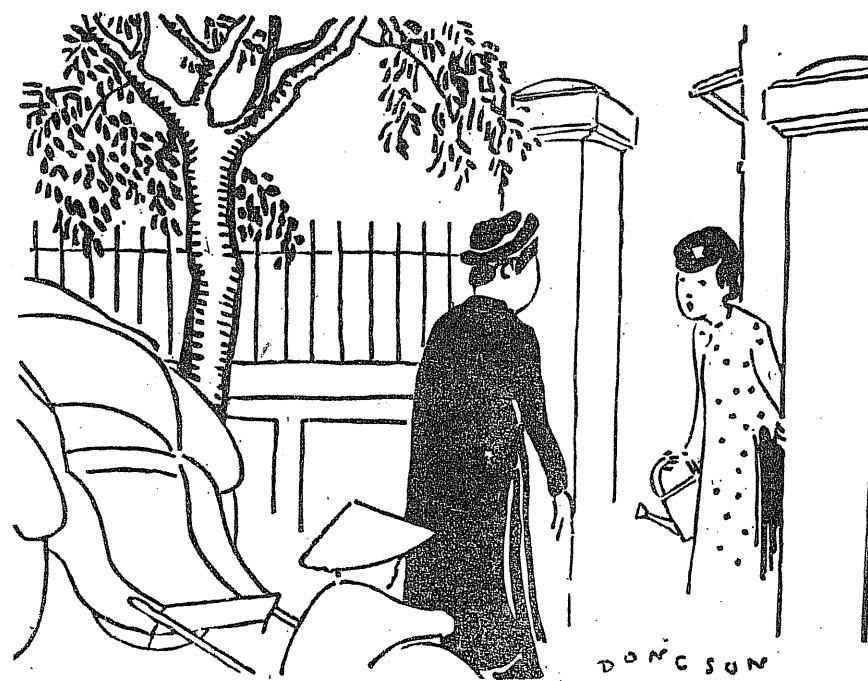
Bà án mỉm cười vì bà nghe thấy Mai nhắc di nhắc lại mãi hai chữ hy-sinh thì bà đã lưu-ý đến chỗ nhược-diểm của bên địch rồi. Bà định sẽ soay hết chiến-lược về phía đó. Nhưng bà vò hỏi:

— Tôi nghe truyện cô thì hình như cô cũng thảm-hiếu lễ-nghi, đạo-đức của thánh-hiền lão thì phải?

— Vâng, con hiểu. Nhưng thuở xưa cha con còn dạy con nhiều điều hay hơn, qui hơn những điều lễ-nghi khô-khan đó.

Bà án bĩu môi:

— Hay hơn! Tôi đây hủ-lậu, cho sự qui nhât của nước ta là lễ-nghi, là ngũ luân ngũ thường, là túc đức,



tam-tòng của đàn bà. Nhưng những điều hay của cô đó là những điều gì vậy?

— Bầm bà lớn, là lò g thương người và lòng hy sinh.

— Có lợ gì điều đó. Chính là điều nhân của đạo nho ta đấy.

— Bầm bà lớn, vâng, chính thế, nhưng điều nhân của đạo nho ta cũng chỉ là điều nhân trong phạm vi nho giáo mà thôi.

Bà án mỉm cười:

— Cô biết rộng lắm. Nhưng có lẽ biết rộng như thế cũng không hay ho gì chò cô. Cô thấy ai cô cũng thương thì nguy hiểm cho cô lắm. Tôi đã thú thực với cô rằng tôi hủ-lậu, nghĩa là tôi chỉ trọng có: lê, ngỗi, tri, tín. Thí dụ như thằng Lộc con tôi, tôi đã hỏi con quan tuần cho

nó rồi, dã có đủ các lê cheo hỏi tử-tế thì dẫu sao tôi cũng không thể thất tín mà bỏ được lời ước.

Mai nghe tái mặt, đứng dậy cất giọng ru rỉ run sê thưa:

— Bầm bà lớn... sao anh Lộc... không cho con biết.

Bà án cười:

— Cô còn lạ gì bọn đòn ông đương đến tuổi chơi bời!

Mai chỉ úa hai hàng nước mắt không nói. Bà áu bịa thêm:

— Cô phải biết, cũng có điều tôi theo lễ-nghi, cũng có điều tôi không theo. Nhờ các cha mẹ thi vẫn bắt ép con lấy người vợ mình chọn, chứ tôi thì tôi cho Lộc được gặp mặt người vợ tôi định hỏi cho nó, nó có bằng lòng thì tôi mới hỏi đấy.

Mai vẫn lảng-lảng đứng khóc.

— Thôi, nói gần nói xa, chẳng qua nói thật. Bây giờ thi thế này này. Làm trai lấy năm lấy bảy. Tôi cũng chẳng bắt nó phải bỏ cô, nhất là cứ như lời nó thù thực với tôi, cô lại đương có thai nghén. Nhưng đến tháng tam này, tôi cưới vợ cho nó, mà nếu bên nhà gái họ biết nó có nhân tình nhau ngại thi ai người ta nghe. Vậy cô nghe tôi, tôi sẽ cấp vốn cho cô đi tìm chỗ khác mà ở tạm ít lâu, rồi khi nào nó cưới vợ cả về dã, tôi sẽ cho phép nó lấy cô làm lê...

Mai mỉm cười:

— Bầm bà lớn nhà con không có mả di lấy lê.

Bà án thở dài:

— Cái đó tùy cô dấy! Nhưng đến tháng tam này thế nào tôi cũng cưới vợ cho con tôi. Tôi cảm đoán với cô rằng thế nào tôi cũng cưới được vợ cho con tôi.

— Vâng, cái đó là quyền ở bà lớn.

— Đã cố nhiên.

(Còn nữa)

KHÁI-HƯNG

PHÒNG THĂM BỆNH

Bác-Sỹ Nguyễn-văn-Luyện
Nº 8, rue Citadelle, Hanoi
Telephone 304

CHỮA BỆNH BẰNG ĐIỆN
CÓ PHÒNG-THỦ VI-TRÙNG
CHUYÊN CHỮA BỆNH
ĐÀN BÀ, TRẺ CON

Số 8, phố Đường-thành, gần
chợ Hàng-da, sau phố Xe-điếu.

MẤY LỜI MINH TẠ

Chúng tôi có thằng cháu 13 tuổi bị đau nặng, mang ra điều-trị tại nhà thương Bảo-Hộ Hanoi, chẳng may cháu mất.

Trong khi bối-rối, chúng tôi không biết liệu làm sao để tiện việc mang cháu về chôn cất tại quê nhà. May thay! chúng tôi gặp được ông Louis Chuc, 22, Rue de Takou, đảm-nhận mọi việc xin phép và mua bán các vật-liệu, công việc xong xuôi một cách rất chu đáo.

Sau chúng tôi đến trả tiền ông, thì ông tính mọi giá rất hạ, khiến cho chúng tôi cảm-kích vô cùng.

Cái thâm-ân của ông; chúng tôi không biết lấy gì đáp lại, vậy có vài lời trước là đã đà tạ ông, sau là đề giới-thiệu cùng đồng-bảo một nhà lo hệu các việc tang-ma một cách chu đáo mà ai nấy cũng có thể tin cậy được.

NGUYỄN-DUY-TU
Infirmier Chef
de l'Hôpital Indigène

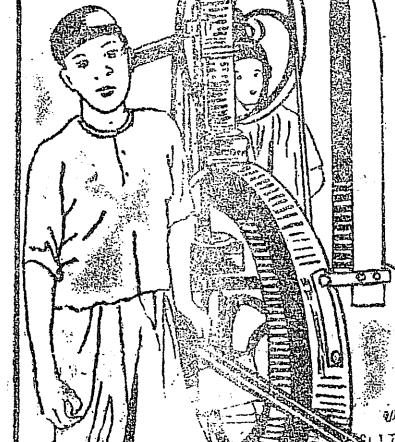
XIN CHÚ Ý ĐẾN GA MỚI

ĐẦU CẨU PAUL DOUMER HANOI

SCIÉRIE MECANIQUE
NGUYEN VAN CHUC
ENTREPRENEUR

54, RUE DURANTON
(NGO-HANG-KHOAI)

HANOI



Ở ngõ hàng Khoai (Rue Duranton) cạnh Gare Mới Đầu Cầu Hanoi số 54 và 56, telephone số 268, có một xiềng nhận khoán làm các nhà, cửa, đồ đất và bán các thức gỗ: cây, phiến và xẻ, có xiềng máy cưa làm các thức cửa, lít-eaux, lattis, các cái cửa lá chớp và coc; giá hạ nhất ngoài Bắc, công việc làm rất nhanh chóng được vừa ý các quý-khách.

Các quý-khách cần sự gì về việc mộc thi đặt ngay cho bả-hiệu vừa khôi mắt thi giờ mà lại có phần lợi.

Ở ngoài gare Hanoi lúc nào cũng có gỗ về bán.

Bản hiệu xin khai một vài thứ và bán chiêu khách trong ít lâu như lim một thước giải.

Rui lẹp ngói 0m027 × 0m027 Giá 0\$056

Lattis 0m027 × 0m010. Giá 0\$30

Bản hiệu xin mách đậm các quý-khách cần sự gì về việc làm nhà.

Kính cáo: Nguyễn-văn-Chúc,
Entrepreneur à Hanoi.

Một nhà chuyên nghề
Tơ lụa bắn - Sứ và
thay đổi các mầu
áo đã từ 18 năm

Có thể đổi các mầu áo xám
ra nhạt hay lại ra mầu mồ
gà dễ dàng vào mùa hè.

Có nhuộm đủ các mầu và
phiếu trắng hàng.

Có nhiều thứ-nhiều, lụa
kho rộng toàn tơ rất đẹp.

Có lanh nhồi, lanh Saigon,
lương thâm các hạng, nước
thâm không phai.

Có một thứ lụa chọn và một
thứ-nhiều-Satin đặc biệt.

Cứ hỏi tại số 50 Hàng Cót
nhà LE-QUANG-LONG,
không ngại nhầm phải
hang xấu hay giá đắt.

Những việc chính cần biệt trong tuần lê

TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng sắp hạ vì thuế nhập-cảng vàng ngoại-quốc vào Đông-duong sắp bỏ.

Các ngân khố sẽ nhận bạc đồng, vậy từ nay sự giao-dịch bằng bạc đồng không có điều gì trở ngại nữa.

Các viên-chức xin nghỉ giả hạn, hết hạn nghỉ xin tái bồi chỉ được lĩnh nửa lương, nếu đơn xin trước ngày 31/10/32 mà ngày ấy vẫn còn ngồi việc.

Song nếu hết hạn nghỉ trước ngày 31-10-32 mà đã có đơn xin trước ngày ấy, nhưng chưa có-nghiđịnh tái bồi thì vẫn được hưởng lương cũ.

Nội-các đã họp lần đầu, tại triều-đinh Huế. Quan Khâm-sứ khai mạc hội đồng có tán-dương ý-kien mới mẻ của đức Bảo-đại và mong ở sự trung-thành làm việc của các quan thương-thư mới.

Ngân-sách Đông-duong án-dịnh số chi-tiêu năm 1933 là 72 triệu. Như thế giảm được 5.567.000 đối ngân-sách năm trước. So với năm 1931 thì giảm được 35 triệu.

Lại mờ phu di Tân-dảo. Một bọn tới 500 phu đã xuống tàu La Pérouse đi Tân-dảo.

Hôm 22 Mai, tại tòa Đốc-lý đã có cuộc bầu-cử nghị-viên hội-công kinh-tế và tài-chính Đông-duong do quan Đốc-lý Bouchet chủ tọa. Có 859 phiếu thì 4 phiếu trắng; 7 người ra ứng cử:

M. M. Aumont 184 phiếu, Thiery 164, Le Pichon 143, Cuny 137, Bernhard 122, Caron 104, Tirard 101.

Tiền trinh mới chỉ lưu-hành ở Bắc-kỳ thôi, vì sợ lẫn với thứ tiền hiện tiêu ở Trung-kỳ (chỉ-dụ ngày 4-5-33).

Từ nay thi bằng Sơ-học Pháp-việt phải chịu tiền lệ phí. Đó là-nghiđịnh mới của quan Thống-sứ mà hội đồng chính-phủ đã duyệt-y hôm 29-5-33.

Các quan lại cũng phải khám bệnh lao như các viên-chức công-sở chứ không được miễn khám (tờ thông tư ngày 26-4-33).

Quan Đốc-lý muốn lập ở ngoài ga:
I. Một phòng du-lịch để tiện cho các du khách hỏi han tin tức.
II. Một bôp cảnh sát để tiện việc tuần-phòng và cung ứng cho những khi hữu-dụng.

KHÔNG GIỘP, KHÔNG NỨT, RẤT TỐT, RẤT BỀN, RẤT RẺ

SON CON GÀ

Của mấy nhà kỹ sư tây đã từng thí nghiệm hơn 10 năm nay cho hợp với phong-thổ xíu ta. Sơn có chất kim khi sơn vào gỗ và sắt rất bền rất tốt. Sơn lên ống khói, nóng đến hơn 200 (độ) mà sơn con gà vẫn không nứt không giập. Một can sơn, sơn được 12 đến 15 thùng vuông. Các nhà thầu khoán nên dùng sơn con gà vì sơn vừa tốt vừa bền, sơn được nhiều hơn các sơn khác mà giá lại không đắt.

BÁN TẠI

HANOI
NGUYỄN-HUY-HỢI fils dit
THỦY
86, Rue du Colon

NHÀ MÁY CHẾ TẠO: Usine de peintures métalliques standard
Lâm-Giu (Gia-Lâm, Hanoi Rive gauche)

Ai muốn mua buôn, hoặc muốn làm đại-ly, xin cứ viết thư hỏi:
M. NGUYỄN-HUY-THỦY, Hanoi hoặc **M. HÀ-QUANG-ĐỊNH**, Namdinh

Các quan thương-thư mới cung-chứ Huế. — Các quan thương-thư mới đã làm lễ bái-mạng để cung-chứ. Đức Bảo-Đại chủ-tọa, có các quan Toàn-quyền, Khâm-sứ cùng nhiều quan-chức khác đến dự. Hoàng-thượng đã hạ dụ án-dịnh công việc của các bộ.

Tin-làng báo. — Máy tờ báo mới được phép xuất bản (nghị-định ngày 20-5-33); Rạng-Đông, ra tuần-lê hai kỳ, của ông Nghiêm-xuân-Huy-Đo, chủ-nhiệm báo B.K.T.T. Thành-Niên, báo ra hàng ngày của ông Phạm-bửu-Khánh, quản-lý nhà in T.B.T.V. Nhật-Tân, báo hàng ngày của ông Đỗ-Văn-Vận-Đông báo, báo hàng tuần của ông Trần-đinh-Khiêm, làm báo ở Saigon. Tranh-lập báo của ông Trần-thiến-Qui (được phép do-nghi-định ngày 30-10-30) phải thu hồi (nghị-định ngày 20-5-33).

Bản báo được tin rằng tờ báo bằng chữ Pháp Union Indochnoise do ông Vũ-đinh-Dy đứng chủ-trưởng, đèn đầu tháng 7 tay sẽ ra đời.

Bản báo có lời chúc mừng bạn đồng-nghiệp và mong cho tờ báo đó được trường-thọ.

TIN TRUNG-HOA

Người Tàu mới chẽ được thử súng bắn máy bay, bắn ngang xa được 5.500 thước, cao được 3.500 thước, một lúc bắn tới 250 phát mới phải tra đạn, mà vật liệu dùng để chi-phí không tổn-máy, mỗi cỗ chỉ hết 8, 9 chục đồng, mỗi viên đạn độ vài hào thôi.

Một nhà báo Anh bị đuổi ra khỏi Mân-châu, vì thường viết bài tỏ ý phản đối chính-phủ Mân-châu. Tờ báo mà nhà viết báo này giúp việc cũng đã bị đóng cửa.

Có lê Trung-Nhật sẽ định-chiến ở miền Thiên-tân Bắc-bình. Quân Nhật sẽ rút ra ngoài Vạn-lý-trường-thành, quân Tàu chỉ đóng ở mạn Long-hà không được giúp sức cho quân nghĩa-dũng bài Mân-vì. Hoàng-Phu đã ra công-càn mặt Hoa-Bắc (tin Thượng-hải 19-5.)

Tưởng-giới-Thach vẫn hết sức tiến-hành việc tiêu-cộng, còn Tống-mỹ-Linh cũng vẫn theo chân chồng ra mặt trận để giúp việc, vừa đây đã mua rất nhiều phầm-vật đem ra mặt trận để phân-phát cho quân lính.

Nhật chưa lấy Bắc-bình và Thiên-tân, là vì có bài tuyên-bố của Thống-tỉnh M. Roosevelt (lời tuyên-bố của Trung-hoa với các báo Nhật).

Theo tin Nhật, nếu Tàu không-chính-thức yêu-cầu và không-thừa nhận đặt một khu 10 dặm về phía nam Trường-thành làm nơi hoạn-xung thì Nhật quyết không-chịu định-chiến.

Hoàng-Phu đã ra lệnh cho các báo Tàu ở Bắc-bình đừng cõi-dộng bài Nhật nữa, vì phong-trào bài Nhật ở đây vẫn chưa-dẹp yên.

Nhật mượn tay người Tàu quấy rối Thiên-tân và Bắc-bình, vì muốn tránh cuộc xung đột với thế-giới, không-ra-mặt tiến-công, lợi-dụng bọn Hán-dân làm cho tan-nát rồi cứ ngầm-lẩn-dẩn.

Một tờ báo Tàu tiết lộ bản-hiép trước bí-mật Trung-Nhật như sau:

I. Chính-phủ Tàu phải định-chỉ việc-nhiều loạn cuộc-tri-an của Mân-châu-quốc, — cả hai nước không được coi nhau như-cửu-thù, cắt đứt từ phía bắc Hoàng-hà làm khu-vực hòa-bình.

II. Chính-phủ Tàu không được bài Nhật và để-chế-hàng-Nhật.

III. Chính-phủ Nhật thi-tiêu-bót những điều ước-bất-bình-dâng, ký với Tàu-bản-diều-ước mới theo nguyên-tắc-bình-dâng, tự-do và độc-lập.

IV. Nhật sẽ giúp Tưởng-giới-Thach trừ-nội-loạn, tiến-đánh mặt Hoa-Bắc để ngăn-thé lực-của-phái-phản Tưởng (tin Thượng-hải).

Hiệp-ước tin Trung-Nhật-dinh-chiếu có lê-chủ trong-vòng-tháng Mai thi-ký (tin Đông-kinh 23-5)

Học sinh Tàu không-muốn-dinh-chiến với-Nhật, vừa gửi cho-nghen-soái-Hoàng-Phu ở Bắc-bình một bức-diện-tín yêu-cầu-cứ-tiến-đánh-cho-công, và gửi cho Tưởng-giới-Thach một bức-diện-tín giục-mang-quân-lên miền Bắc chỉ-huy-quân đội-kháng-Nhật.

Vie Trung-Nhật điều-dinh có lê không-thành — Ở Nhật có ép-Tàu phải-công-nhận Mân-châu-quốc, mà Hoàng-Phu chỉ-có quyền điều-dinh về việc-dinh-chiến-thoi, còn việc-thứ-nhận Mân-châu-quốc thì Phu không-giảm-quyet-dinh.

Trung-Nhật đã ký giao-ước Bắc-bình 26-5 Trong-Nhật đã ký một bản-giao-ước tạm-thời-về-binh-vụ. Quân-của-Trung-hoa sẽ rút-hết-về-camp-đi-đường-hỏa-xa-từ Bắc-kinh đến Hán-khẩu, còn quân-Nhật-cứ-đóng-ở-các-dòn-hiện-đóng-bây-giờ. Trung-hoa-dảm-giữ-trật-tự-đẳng-sau-các-đường-trận-và-ngắn-quân-mình-không-được-khai-chiến.

Nhật-tổ-thái-độ-hòa-hiếu, đã-hạ-lệnh-thôi-không-đánh-Đông-châu-và-hạ-Bắc-bình, sẽ

sẵn-lòng giúp các-quan-chức-Trung-hoa-phuc-chức và mong-nhân-dân-tị-nạn-các-nơi-cũng-lại-trở-về.

TIN PHÁP

Về 8 cái-án-tử hình ở Saigon.

Paris 26-5. Ông-nghị Moutet đã-yết-kien quan-Thống-tỉnh Lebrun để-nói-về-bản-đồ án-tòa-đại-hình Saigon-vừa-kết-tám-người-vào-tội-tử-hình và-xin-quan-Thống-tỉnh-mở-lượng-khoan-hồng.

T X M

4-thứ sách-mới

1. Sách-day-làm « 30 NGHÈ DỄ LÀM » giá-bán 1\$50.

(Công-nghệ Tùng-thư-cuốn « Z » sách-quốc-ngữ có-tự-diễn).

MỤC-LỤC: 1. Nghè-làm kẹo. 2. Làm-mứt.

3. Làm-đường. 4. Làm-kem. 5. Làm-nước-hoa-quả-ép. 6. Các-quả-dầm-ruou. 7. Làm-các-thứ-Sirops. 8. Làm-nước-dá. 9. Xi-cầu-và-kem-nước-dá. 10. Cắt-ruou-mùi. 11. Pha-ruou-mùi. 12. Nước-thán-khí. 13. Nước-chanh-bột. 14. Ruou-mật-ong. 15. Ruou-ngot-ngâm.

16. Sữa-tươi. 17. Bơ-trái. 18. Phô-mát.

19. Dưa-món. 20. Lạp-xưởng. 21. Thịt-phoi.

22. Đồ-chẩm-có-ót. 23. Rẩm-tây. 24. Súc-cù-là.

25. Giảm-bông. 26. Sauces. 27. Đậu-phù-nhự.

28. Nến. 29. Súc-xích. 30. Làm-miến(song-thần-làm-các-thứ-bánh-phụ-trương).

2. TÍNH-DƯỢC GIẢI-NGHĨA. — Dẫn-giải-các-tính-thuốc-theo-lối-tự-vựng

để-dé-biết-như: Tân-toan-hàm-dam-tuong-úy-tuong-phản-công-dụng v.v. Nó-tóm-lại-là-biết-đủ-khi-vị-tính-chất-của-thuốc

để-làm-thuốc. Giá 0\$50.

3. KHOA THUỐC TRẺ-CON KINH-NHÌMIỄM. — Cuốn-thứ-hai(trọn-bộ). Giá 0\$50.

Sách-này-chứa-dù-các-bệnh-cho-trẻ-con(có-cá-cách-cần-để-nuôi-trẻ).

4. Y-HỌC TÙNG-THU số 6. Giá 0\$50

(10 cuồn-trọn-bộ). Bộ-sách-thuốc-này-có-về-dù-thần-thê-người-và-bản-thảo-không-nói-chắc-ai-cũng-dâ-biết.

Các-sách-bằng-quốc-ngữ(có-thêm-cá-chữ-Hán)kể-trên-này-mua-buôn-mua-lẻ-tho-và-mandat-chỉ-de-cho-nhà-xuất-bản-như-dưới-day:

NHẬT-NAM THU-QUÁN DU-OC-PHÒNG

104, hàng-Gai — Hanoi

(Ở-xa-mua-lẻ-thêm-mỗi-cuốn-0\$20 tiền-cuối, mua-cả-4-cuốn-1-lúc-cuối-có-0\$30. gửi-lĩnh-hoa-t.ng., thêm-0\$15-retour-mandat).



CUỘC XÓ SÓ

Đã được-quan-Đốc-lý-nài-duyệt-y

Từ-khi-bản-hiệu-bán-mùi-giá-đặc-biệt(hai-lần-nút-chai-bảo-hành-một-năm-giá-1\$60)đãđược-nhiềungười-lại-mua-và-ban-khen.Vì-cảm-cái-thịnh-tinh-Ấy-nên-bản-hiệu-có-làm-một-túi-quả-biểu-bằng-cuộc-Xó-só:kè-từ-nay-nài-nào-mua-mùi-cũng-có-phiếu-rút-Số.Số-phiếu(Bon-prime)có-một-nghìn-cái-thoi(1.000),bất-luận-một-tháng-hay-hai-tháng-mà-hết-một-nghìn-Ấy-thì-bản-hiệu-mở-Số-ngay-không-chi-hoán-gì-cá.

Những-số-trúng-như-sau-này:

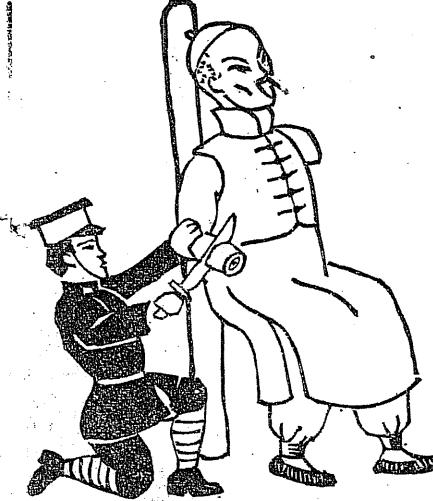
Hạng	Nhất	1 cái xe-đạp	Dòng-giá
»	Nhì	1 cái gương-soi	10.00
»	Bà	1 cái đồng-hồ	5.00
»	Tư	cái khay-khâm-nhật-bản	4.00
»	Năm	1 đôi lợ-nhật-bản	2.50
»	Sáu	1 bộ chén-nhật-bản	2.50
»	Bảy	1 đôi giày-Ba-ta	1.70
»	Tám	nửa lá-mouchoir	1.20
»	Chín	1 cái hộp-sơn-nhật-bản	1.20
»	Mười	1 cái boite-bằng-nga	1.00

PHẠM-MẠNH-KHA

80, Phố-hàng-Bông — Hanoi

VỀ TRUYỆN BÀY NGÀY

Của NHẤT-SÁCH



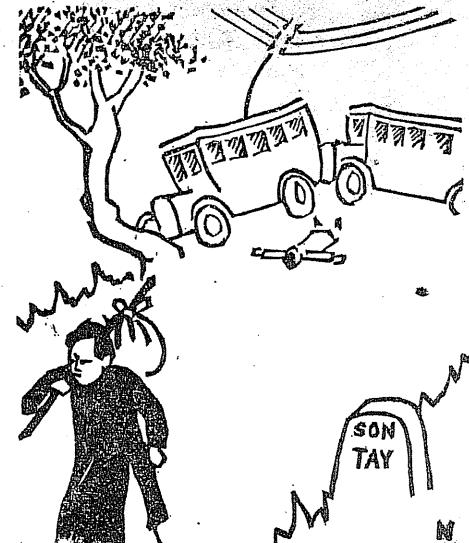
Trung Nhât
— Ấy, ấy! Hãy đợi hội Quốc Liên
đã chử?
— Ta vẫn chờ mà



Ta phải bỏ người ngoại-quốc mà
dùng người Pháp Nam thay vào. Thi
đụ như đuổi các thầy tướng Khách về
Tàu mà dùng thầy tướng Annam.



Sao anh bảo chờ ông hội Trác xin
bãi được thuê xe đạp rồi mày mua
xe?



Các báo đăng: Vì ô-tô ganh nhau,
sinh ra nhiều tai nạn.

— Ta đi dắt cũng phải... Đi xe nào,
nó ganh, đâm vào nhau ta cũng nguy!

Câu truyện con hươu

Trong sách Liệt-Tử, có câu truyện “Con hươu” — nói cho đúng ra — có một câu truyện mộng. Truyền mộng ấy như thế này:

Có một người nước Trịnh kiếm củi ở ngoài đồng, gặp một con hươu lạc, săn đón mà đánh chết, sợ người ta trông thấy, vội-vàng giấu vào trong bụi, lẩy lá chuối đay lên trên, rất lá mừng rõ.

Chợt một lúc quên mất chỗ mình giấu, cho ngay là chiếm-bao, lúc gánh củi về, một mình vừa đi đường vừa kẽ-kẽ truyện ấy.

Có một anh đi cạnh nghe thấy, cứ theo lời mà tìm được, đem về báo vợ rằng:

— Ban nay, anh kiếm củi năm mộng bắt được con hươu mà không nhớ giấu ở chỗ nào, bây giờ ta tìm được, thế thì nó thực là mộng hẳn.

Người vợ nói:

— Hay là chính anh nằm mộng thấy người kiếm củi bắt được con hươu? Chứ làm gì có người kiếm củi bắt được thực. Bây giờ anh bắt được hươu thật, thế là mộng anh thật chăng?

Anh chồng nói:

— Rõ-ràng ta được con hươu ở đây, cần gì phải biết người kia mộng hay là ta mộng nữa.

Anh kiếm củi về, trong bụng không chịu việc mất hươu. Đến hôm ấy mộng thật thấy chỗ mình giấu hươu và thấy cả người bắt được hươu. Đến sáng cứ theo cái mộng mà tìm ra được. Mới đem kiện quan Án để tranh lấy con hươu.

Quan Án bảo rằng:

— May trước thật là bắt được hươu lại hoảng lên chỗ là mộng, lúc mộng tìm thấy hươu, lại hoảng lên cho là thực. Thẳng kia lấy con hươu của thẳng này, mà tranh

hươu của nó; vợ thẳng kia lại tưởng là mộng được hươu của người ta, chứ không ai bắt được hươu thật. Bây giờ quả tang có con hươu, thời chia đôi cho mỗi bên một nửa.

Cái án ấy tâu lên vua nước Trịnh. Vua nói rằng:

— Hò! dê quan Án lại lấy mộng mà xứ cái kiên con hươu này chăng? Đem hỏi ông Thủ-tướng. Ông Thủ-tướng nói rằng:

Muốn biện rõ cái mộng này, chỉ có ông Hoàng-dé, ông Khồng-tử mà thôi. Bây giờ không có hai bậc thánh ấy, ai đoán ra được.

Thôi, hãy nên cứ y lời xứ đoán của quan Án là xong.

(Dịch ở sách Liệt-tử)

Quan án xứ chia đôi cho mỗi bên một nửa con hươu. Ông thủ-tướng nước Trịnh thì bảo chỉ có ông Hoàng-dé, ông Khồng-tử là biện rõ được mà thôi. Đành phải y lời xứ đoán của quan Án là xong.

Nhưng thế không xong được! Ông Liệt-Tử chắc là mộng mà viết ra câu truyện ấy chứ thực ra câu truyện “con hươu” ấy kết liễu như thế này:

Quan án liền gọi hai anh đến mà bảo rằng:

— Anh bán củi bắt được hươu lại cho là mộng, đến khi mộng thấy hươu lại cho là thực, trước sau mộng cả; anh kia bắt được hươu của người khác, vợ lại tưởng là mộng được hươu của người ta. Hai anh cùng mộng cả. Nhưng ta thì ta không mộng, ta thấy rõ ràng con hươu thật, vậy hai anh cứ mộng đi, còn hươu thật để phần ta.

Rồi quan án nhận lấy con hươu về mình.

Truyện như thế thì mới đúng sự thực, không còn ai bảo là mộng nữa.

NHẤT-LINH

PHỤ - NỮ

Việc học cần cho chị em ta

Người ta sinh ra làm người đầu thông-minh sáng-suốt thế nào cũng là phải học. Thủ xem các bậc anh-hùng, chí-sĩ, cỗ-trieết, thánh-hiền, thi-nhân, hào-kiệt, thanh-danh lưu truyền vạn-thế, lừng-lẫy năm châu, có ai là không trải cái bước đường học-vấn mà sau mới được thiên-hà ca tụng sùng bái như thế. Huống chi như ta cho được biết cái bồn-phận làm con, làm vợ, làm mẹ, làm phồn-tử quốc-dân trong một nước, được hưởng những cái quyền lợi bằng người, lẽ tất nhiên là phải học. Đầu ta là người có sẵn cái thông-minh tài-giỏi tội mực nào, nếu ta chẳng học thì mọi cái chức-vụ của ta kia chẳng làm xong mà cái quyền lợi làm người của ta kia cũng bị kẻ khác sâm-doạt mà cướp mất.

Ở đời duy có cái gì mạnh là hơn, yếu là phải kém.

Muốn mạnh muốn hơn, chẳng những thế mà muốn sống còn ở cái thế-giới này, bỏ cái học thì không biết còn cách gì nữa?

Nay ta đã biết cái học là cần thiết cho ta như thế, thì chị em phải liệu cách nào để mai sau cho con em ta khỏi sa vào cái số liệt-bại như kia, mà nhất là ngày nay chị em phải săn-sóc cho cái phần trí-não ta luôn-luôn, cho một ngày một sáng-suốt.

Đừng có tưởng lầm rằng làn thân đàn-bà thì không cần phải có học-thức cho rộng, không cần phải biết đến hiện-tình thế-giới, xã-hội v.v... Một người đàn bà cũng như một người khác, biết được rộng, học được nhiều thì chẳng những có ích cho mình, cho chồng, cho con mà lại còn biết cách cư-xử với cha mẹ, với họ hàng, với mọi người được vừa lòng đẹp ý, biết nghe theo lẽ phải,

biết giữ pháp-luật, biết tiết-chế tình dục. Tuy rằng trong số người có học rộng, có tài cao, cũng có người lùn-tù, phỏng-dâng. Nhưng cái đó là thuộc về số ít, mà bao giờ người có học-thức cũng được phần hon.

Và xin chị em cũng nhớ có nghĩ rằng: ta chẳng may sinh vào cái số phận yếu hèn mà cam lòng nương-dựa vào kẻ khác, đầu kẽ kia bắt ta thế nào mà ta chẳng phải cúi đầu nghe theo. Như thế, chẳng những thân ta suốt đời làm nô-lệ cho kẻ kia, mà còn làm mất cả cái nhân-cách mà giờ đã phủ cho ta làm loài người nữa.

Giờ đã sinh ra ta làm giống người, ắt cũng cho ta hưởng một cái quyền lợi như kẻ kia. Bởi ta không biết giữ-gìn mà để cho người ta cướp mất. Cái lỗi ấy là tại ta phỏng-khi cái quyền-lợi của ta trước cho nên kẻ kia mới có dịp mà chiếm lấy. Chớ nào phải như một số đông chị em vẫn thường ta-thán: nào là chị em không có quyền, không được bình-dâng...

Tôi nghĩ rằng: nếu chị em muốn làm tròn phận-sự trong gia-dinh, ngoài xã-hội, muốn hưởng quyền tự-do, bình-dâng như bên nam-giới, muốn sinh tồn khoái-hoạt, muốn hơn người, nếu chẳng lo hời dắp đức-tinh, mở-mang trí-dục thì chẳng khác gì nấu cát mà mong thành-cát, nhà nghèo nói truyền vang-trọn đời không khi nào trông thấy kết-quả.

Còn nói rộng ra đến như văn-minh, tiến-bộ, trừ bỏ những thói hư, tục xấu, trăm sự ta đều chẳng làm nên, xét lại chẳng bởi đâu xa, chỉ tại là chị em ta ít học vậy.

Cô D. L.

L'UNION INDOCHINOISE

JOURNAL HEBDOMADAIRE

PARAITRA LE MERCREDI 5 JUILLET 1933

Ceux qui désirent recevoir ses numéros spécimens sont priés d'envoyer dès maintenant leurs noms et adresses à

M. VŨ-ĐÌNH-DY

48, Boulevard Henri d'Orléans — HANOI

LINH-BƯU LA BUA TRÙ DỊCH

Hué, le 3 Mai 1933

Bà TRẦN-THỊ-NHƯ-MÂN,
chủ hiệu Văn-Hòa, Hué
Thưa bà,

Cách đây chừng nửa tháng, ở Bao-Vinh có chứng thời-kí, nhiều người chỉ thô và tâng bá đạo là xong đời. Ngày 27 tháng bá An-nam, tôi cũng mắc chứng ấy, đã mửa và đi ngoài hai dạo, người nhà đã sợ nguy không rảng cứu được, thì may gặp bà Tân-long nghe tin tôi đau, gởi cho một hộp dầu Linh-bưu của quý-hiệu chế ra. Người nhà tôi đem dầu thoa và cho tôi uống thì tức thi cầm mửa và đi ngoài ngay, rồi từ đó chứng bệnh tiêu tan. Đến nay tôi đã thiệt lành rồi, chỉ còn uống thuốc bồ, nên viết mấy chữ cảm ơn bà đã có công làm ra thứ dầu bay như rúra. Thiệt không có nó thì mang tôi đau còn đến ngày nay.

Kính chúc bà mạnh-giỏi và chúc dầu Linh-bưu phát-đạt.

Kính thơ
TRẦN-VĂN-KẾ'
chủ đò Bao-Vinh

*

Ngoài ông Trần-văn-Kế này, người đại-lý của chúng tôi ở Bao-Vinh còn tin cho biết rằng ông Nguyễn-văn-Chu có đứa con mới 18 tháng và một người thuyền-chài có đứa con mới một năm, cũng thô và ta đến bến bến lán, mà lấy dầu Linh-bưu xoa cho nó và bôi vào vú cho nó bú mà cứu sống được.

Chúng tôi xin nhắc rằng gặp khi thời-dịch lưu-hành thi lấy dầu Linh-bưu thoa chân tay và tảo thân, khi bệnh đã phát thi dùng mà uống, thi chắc thế nào cũng vô ngại.

VĂN-HÒA
27, Rue Gia-long, Hué

NHÀ THÍ-NGHIỆM
BỆNH LÂU GIANG

Đã phát minh những thứ thuốc chữa về bệnh ấy

Hiệu thuốc Lê-huy-Phách làm thuốc đã lâu năm đặt phòng riêng để thí-nghiệm bệnh Lâu và Giang-mai. Hồi năm 1931 đã phát-minh những thứ thuốc này để chữa về bệnh ấy. Lâu mới phải (état aigu) bắt cứ mủ máu, buốt, tức, chỉ dùng từ 4 đến 6 ve là khỏi hẳn, mỗi ve giá Op50 Lâu lâu năm (état chronique) thường sinh nước tiểu vàng đỏ, hay đặc cùng là vẫn-vẫn, lúc đi tiểu thấy nóng, từ chi mỏi-mệt, yếu đuối và còn sinh nhiều chứng khó chịu khác nữa. Như thế chỉ dùng 2 ve liệt-trùng giá mỗi ve Op60 và 1 hộp to bồ ngũ-tạng trù-lâm 2p. hộp nhỏ 1p, là khỏi hẳn. Thú thuốc này ai dùng không khỏi sẽ già lại tiền. Còn bệnh giang-mai thì bắt cứ nặng đến đâu, uống thuốc của bản-hiệu cũng không khỏi hơn là bệnh lâu, ai ai đều biết. Muốn hỏi điều gì định theo timbre Op50 giả lời ngay. Ông xem thuốc gửi thư về sẽ gửi theo cách Kinh-hoa giao-ngôn (C.R.). Thư và mandat xin đẽ :

M. Lê-huy-Phách
12, Route Sinh-tù, Hanoi — Tonkin

Muốn cho xe pháo nhẹ nhàng.
Mang lại AN-THÁI sà sả sang như lời
Chắc bền giá cũng được hời...

Chỉ có hiệu AN-THÁI làm được xe đúng như xe « Verneuil » vì sau khi sở ấy tan bản hiệu đã mua được các dụng cụ dùng làm xe mà bản-hiệu lại cam đoan là chắc chắn và đẹp hơn, hiện đã có tang chứng, xin mời các ngài lại xem qua sẽ rõ.

Bán đủ đồ phụ tùng xe kéo và chambre, lốp. Cố 28 mẫu vải dùng để lợp mui, đóng tura và cát housse xe nhà và xe ô-tô.

Nhận lợp mui và cát housse xe ô-tô.

Đóng và chữa các xe nhà, xe hàng, xe ngựa, và xe bò.

An - Thái

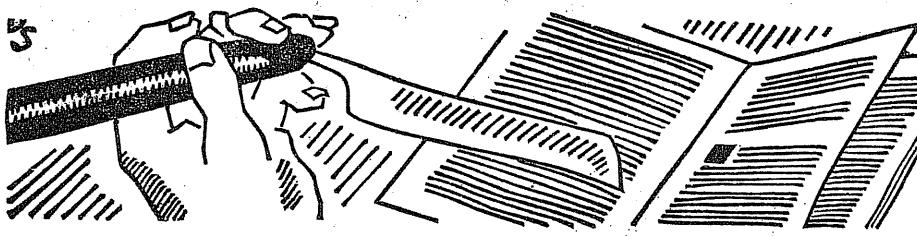
Số 2, phố Nguyễn-trọng-Hiệp, Hanoi
tức là phố giữa phố Cầu gỗ đi vào ngõ Gia-ngu

Nên dùng pháo VIỆT-NAM

hiệu TƯỜNG-KÝ, Hạnh-Phúc, Khánh-Tho
Bán tại hiệu TƯỜNG-KÝ

78-80, Rue du Sucre Hanoi (Phố hàng Đường)
và 44, phố hàng Bồ, Hanoi

Xưởng chế-lạo: Phúc-Xá Hadong. Có đặt đại-lý Khắp tam-Kỳ.



NHŨNG HẠT ĐẬU ĐON

Từ mắt tới gò má.

Trích trong truyện « người vợ cũ » (T.N.D.B. số 56) :

Đến nỗi giọt lệ « thương vay » đã thánh-thót rơi trên gò má.

Thế thi từ mắt tới gò má xa lăm chăng? mà có lẽ giọt lệ ấy là « giọt nước hữu-tình rơi thánh-thót » của Xuân-Huông thi tập !

Mệnh-lệnh và phụ-mệnh.

Cũng trích trong truyện ấy.

Bao giờ tôi cũng biết chữ « hiếu » là đầu, nên không giám trái mệnh-lệnh.

Mệnh-lệnh là giáo-lệnh của quan trên đối với quan dưới hay đối với nhân-dân — thí-dụ : mệnh-lệnh của quan nguyên-soái đối với hạ-sĩ quan, mệnh-lệnh của chính-phủ đối với nhân-dân.

Còn như ở đoạn văn này thi có lẽ tác-giả muốn nói phụ-mệnh đấy, nghĩa là lời sai khiến của cha.

Ái-tinh nó biết yêu nhau.

Văn trong truyện ấy.

Trong hai năm trời cái ái-tinh của đôi vợ chồng trẻ nó cũng biết yêu nhau.

Lạ nhỉ! Ái-tinh nó biết thương yêu nhau! Thế thi không biết nó để ra cái gì?

Mặt với mũi.

Trích trong bài « những cách làm giàu của mấy nhà tư-bản ta ở Hanoi » (T.N.D.B. số 55) :

Ông chủ vàng vuốt bộ râu mèp ró, đứng dựng lên như chiếc bàn chải đánh răng, ở giữa một bộ mặt mà người ta bảo là « cao-luong mỹ-vị ».

Vô lý! Ai lại bảo bộ mặt chứa cao-luong mỹ-vị bao giờ! Họ chẳng có Phan-Siêu bảo thê hay viết thế. Vì ai

lại không biết rằng cao-luong mỹ-vị chỉ có thể chứa được ở trong dạ dày.

Thất-thểu trong chiếc quần.

Cũng trong bài ấy.

Thất-thểu trong chiếc quần ống cao, ống thấp, bắc phó Khay hồi 15 năm về trước thường lảng-vắng ở miếng phô tây.

Có lẽ mươi lăm năm về trước bác phó bé nhỏ lại mặc quần dài và rộng quá để trùm cả đầu nên mới thất-thểu trong chiếc quần như thế được.

Chim khóc.

Trích trong mục « Saigon văn-chương » (21-5-33) :

Ven trời chiếc nhạn tuôn hàng lệ.

Thế thi ra loài chim nhạn biết khóc đấy? Song nếu nó có biết khóc đi nữa thì đã làm gì có lầm nước mắt đến nỗi tuôn được hàng lệ.

Trong bát chè nhà.

Cái nồi bồ con.

— Kầm quan lớn cái nồi « bồ con » đáng giá bốn đồng.

Đã kiêng tên bồ là ĐỒNG mà nói cái nồi « bồ con » thì sao lại bảo cái nồi ấy đáng giá bốn « đồng »? Vậy phải nói :

— Bầm quan lớn, cái nồi bồ con đáng giá bốn bồ con.

Và.

Báo Đông-Pháp ra ngày thứ bảy 27-5-38, mục tin tức trong làng báo:

Tám tờ báo mới và tờ Trung-Lập bị đóng cửa.

Chữ và ấy khen độc-giả tưởng tám tờ báo mới cùng với tờ Trung-Lập đều bị đóng cửa.

Chữ và mà có khi quan-hệ đấy, đừng tưởng chơi!

Một hay hai.

Trong bài « cuộc triển-lâm những bức tranh của mấy họa-si Việt-nam » (Ngô-Báo số 1718), Côn-Sinh viết :

Nam-Sơn có một bức vẽ một vị sư già ngồi trầm tư mặc tướng dưới một gốc thông.

Nếu Nhát-dao-cạo không quen bạn Côn-Sinh thì có lẽ tướng lâm rồng bạn chỉ có một mắt, nên mới trông thấy có một gốc thông trong bức tranh của Nam-Sơn. Vì trong bức tranh ấy, vị sư già ngồi dưới hai gốc thông.

Hay Côn-Sinh ngắm bức tranh thấy hai gốc thông của Nam-Sơn chướng mắt quá muôn mách khéo nhà họa-si nên sủa bỏ đi một. Giá phải Nhát-dao-cạo thì sẽ quả quyết cao cả hai gốc đi, vì thure ra nó chẳng làm tôn vě trầm mặc của vị sư già một chút nào, nhưng trái ngược hẳn lại...

Con cu-ly.

Nguyên văn của Nhát-dao-cạo : trong P. H. số 48.

Tay trắng vận-động

« T. N. D. B. số 51 trong bài xâ-thuyết « Thương dến... ».

« Hàng cu-ly nhiều tuổi này chắc đều có gia-dinh. Nhờ hai tay trắng xuôi ngày vận-động mà cha con, vợ chồng, mỗi buổi tối được tụ họp với nhau.

1. — Có câu tay trắng làm nên nghĩa là tay không, không có tiền của gì mà làm nên giàu có. Chứ tay trắng dày em chỉ có nghĩa là tay trắng nên không đúng, vì tay bắc cu-ly thì tất đen.

2. — Vận-động nghĩa là vùng-vây để có sức khỏe, hay là bón-tấu để đạt tới một mục-dich. Vậy thì bắc cu-ly dùng hai tay trắng vận-động sao được!

Thế mà qua tay bắc « phó-mài » thì những câu văn ấy đã trở nên như sau này :

« Có câu tay trắng làm nên, mà nếu tay bắc cu-ly này còn phải làm lung thì trắng thế nào được.

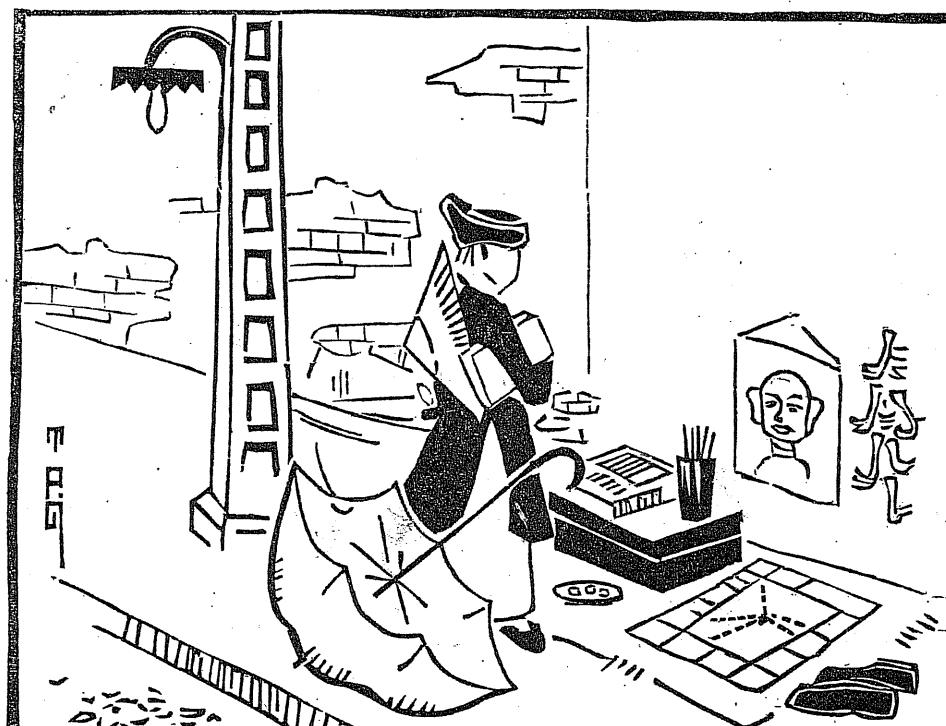
Có một việc hép lại cũng không nên thán! Hay lại bắt chước con khỉ gió (con cu-ly) quen thói giàu đầu giầu đuôi đât!

NHẤT-DAO-CAO

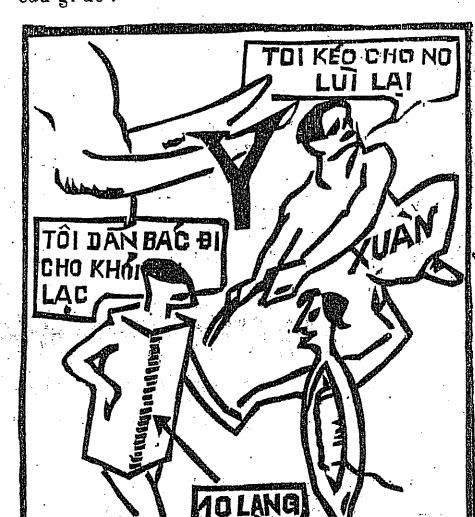
Tìm câu

Cứ theo những hình vẽ dưới đây đọc thấy những tiếng (mots) hoặc những âm thanh (sons, syllables) ghép thành một câu văn quốc-ngữ.

Câu ấy là một câu trong truyện Kiều. Vậy là câu gì đó?



ĐAU MẮT RỎI



Giải-nghĩa bức tranh số trước :

VUI (Lạc đích nôm) LÀ VUI
GUỘNG (gương nặng) KÉO (người keo hỏi) LÀ.

ATDAR PUBLICITY

Các bạn nhà buôn,
muốn kẻ biến lối mới

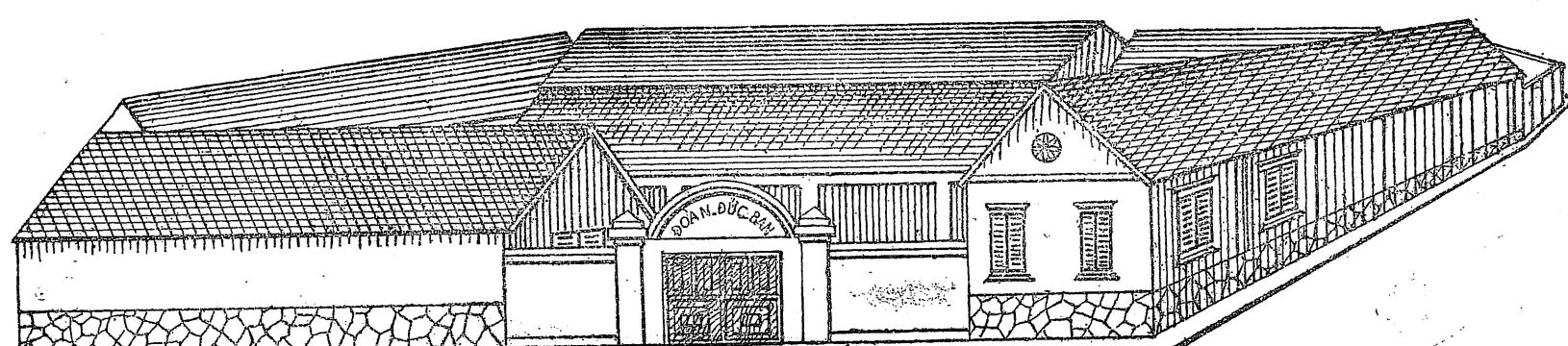
Xin quá bộ lai nhà
chuyên-môn làm Quảng-cáo

7, Phố Nhà Thờ (Lambot) — Hanoi (Chỗ gần rẽ sang hàng Hài)

Giá tính hè, nhiều lối chữ mới, nhiều tay vẽ khéo, lại có nhà mỹ-thuật trong nom. Công việc dù nhiều ít cũng có garantie, có nhận cả các việc sơn, vôi.

Nên dùng phần de giấy mì PURBLANC của ATDAR

Cửa hàng bán
Nước Mắm
32 Phố bờ sông
Hàng Nau
Quai Clémenceau
HANOI
Phố bến
Tàu Thuỷ
Rue Maréchal Foch
HAIPHONG



XƯỞNG LỌC NƯỚC MẮM TRẮNG CỦA M. DOAN-DUC-BAN TẠI CÁT-HẢI QUẢNG-YÊN

Cửa hàng và xưởng mắm do M. DOAN-DUC-BAN quản trị này.



THUỐC THƠI NÀCH

Rất hay, soa một lần là khỏi. Giá 1 lọ 0\$20

PHÚ-ĐỨC DƯỢC-PHÒNG

Marque Voi trắng

N° 209, Phố Khách — NAM-ĐỊNH

Các Đại-lý của Sản-hiệu sau đây:

Mr Thịnh 10 Immobilière Hanoi — Đức-Lợi 67 Paniers — Liên-Hưng 174 Khâm-thiên HN. — Đức-Thịnh 14 Khâm-thiên — Tân-Phong 41 Takou HN. — Thắng-Long 83 Tiên-sinh HN. — Cát-Trường 110 Cầu gỗ HN. — Mondain Photo 26 Route de Hué — Đức-Thành 58 Ronte Hué HN. — Hồng-Ký 34 Route de Hué HN. — Tiên-Mỹ 35 hàng Đường HN. — Toàn Thịnh 84 Rue du Riz HN. — Thuận-thành-Long 15 Rue du Riz HN. — Vĩnh-Đồng 29 hàng Đường — Lợi-Ký 88 hàng Đào HN. — Văn-Lợi 133 hàng Đào HN. — Thủ-Sinh 73 hàng Gai — Trần-ngọc-Quang 109 hàng Gai HN. — Nam-Hợp 8 hàng Bông HN. — Phượng-Thịnh 187 hàng Bông HN. — Khang-Ký 191 hàng Bông — Quảng-Thành 89 Paniers HN. — Ích-Phong 31 Phúc-kiến — Xương-Hòa 29 Phúc-kiến HN. — Mr Thành 34 hàng Đậu — Mậu-llung hàng Bồ HN. — Nam-Tân 84 Bonnal Haiphong — Mr Đức 73 Belgique Haiphong.



Nước hoa "Jasmin"
chai nào có giàn thêm cái
étiquette hổ - rụe đỏ có cánh
hoa con bướm mới thật là
thứ chính hiệu. Các ngài dùng
nước hoa Jasmin, nên nhận
ký hiệu này hãy mua, kẻo
bị lừa mua phải hàng giả.

Mỗi chai giá: 0\$25

Đại-lý độc quyền:
LUNE-FAT

23, hàng Bạc — Hanoi



THUỐC LẬU HỒNG-KHÊ

Bệnh lậu mới phát ra mủ, ra máu, buốt tức, hoặc bệnh đã lâu chưa không rút
nọc, mỗi khi uống rượu, thức đêm, trong người nóng nẩy, lại thấy có mủ và xem trong
nước tiểu có vẩn, uống thuốc này đều khỏi rút nọc. Thuốc đã mau khỏi, lại không
công-phat, nên được anh em chị em đồng-bào tin dùng mỗi ngày thêm đông, cả người
Tây, người Tàu cũng nhiều người uống thuốc này được khỏi rút nọc, công nhận rằng không
thuốc nào hay bằng thuốc lậu Hồng-Khê. Giá 0\$60 một ống. Bệnh giang-mai, tim-lá phát hạch
lên soái nóng rét lở-loét quy-đầu, đau xương, rát thịt, r ITE dầu, noi mề-day, ra mào gà,
hoa khế, phá lở khắp người, uống một ống thuốc là kiển-hiệu, không hại sinh-dục. Cũng 0\$60
một ống. Xin mời quý bộ lại hoặc viết thư về, lập tức có thuốc gửi nhà giày-thép đến tận nơi.

HỒNG-KHÊ DƯỢC-PHÒNG

81 — Route de Hué (cạnh chợ Hôm) Hanoi — Téléphone 755

ĐẠI-LÝ: Bát-tiền Vinh, Bát-tiền Hué, 73 Belgique Hải-phòng, Phúc-Long 12 Rue des Cordonniers Hải-duong, Xuân-Hải phố Lac-son, Sơn-tây; Đồng-lợi phố Ái-mộ Tông, Vĩnh-Hưng phố Thủ Cao-bằng; Ích-sinh-đường, 190 phố Khách Nam-định; Đức-thắng Albert 1er 148 Dakao Saigon; M. Bao atelier Phontiou Laos.

Namthai



Nên dùng đồ hộp, như thuốc, sôra, dầu, sáp, sơn tây, v. v. chế
tạo tại xưởng NAM-THÁI ngõ Nam-thái ở Khâm-thiên, Hanoi.



0.15

COMPAGNE COLONNE TABACS
© Chiché AFBAS 7 tonhia

Nhà giồng răng TRẦN-QUANG-MINH

Số 199, Hàng Bông-lò — HANOI

Là một nhà chuyên riêng về một nghề giồng răng mà đã từng được rất nhiều quý-khách Tây Nam gửi giấy ngợi khen, dù công việc về hai hàm răng cho lá khó khăn
đến thế nào cũng cam đoan làm được vừa lòng đẹp ý khách một cách rất dễ.

HIỆU THUỐC TƠ NHẤT ĐÔNG-DƯ'O'NG



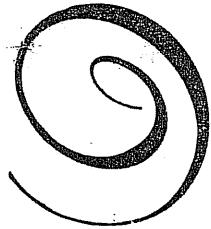
Pharmacie

Chassagne

Chủ nhân: Ông LAFON và Ông LACAZE

59, Rue Paul Bert — HANOI

(TRƯỚC CỬA GÔ-ĐÀ VÀ NGAY HỒ HOÀN-KIẾM)



Bản hiệu có bán:

Thuốc chè theo đơn của Quan Bác-Sỹ
Thuốc chè-sắn chữa đủ các bệnh
Các đồ buộc thương-tích
Các khí-cụ để làm thuốc
Các chất hóa-học
Các đồ trang-sức như phân, nước hoa.

THUỐC THẬT NGUYÊN-CHẤT
VÀ THƯỢNG HẢO-HẠNG.
THUỐC BÁN RẤT CHẠY
NÊN BAO GIỜ CŨNG MỚI.

Tiếp dãi bạn hàng một cách rất ân-cần.
Ở xa viết thư về sẽ trả lời ngay.
Trong một ngày gửi thuốc đi các tỉnh.